

20

RA NGÀY:

15 · 11 · 86

TUẦN BÁO

CHÍNH NGHĨA



MỘT SỐ ĐẠI DIỆN GIÁO DÂN CHỤP ẢNH LƯU NIỆM TRƯỚC TÒA
KHÂM SỬ TẠI THỦ ĐÔ HOA THỊNH ĐÔN SAU KHI HOÀN THÀNH CÔNG TÁC.

TUYÊN CÁO CỦA CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM GIÁO PHẬN SAN JOSE, TIỂU BANG CALIFORNIA

Xét rằng:

Đức Giám Mục Pierre DuMaine với chủ trương bãi bỏ đường lối đạo đức truyền thống của người Công Giáo Việt Nam là đi ngược lại tinh thần của Kinh Thánh, Thần Học, Giáo Luật và chỉ thị của các Đức Giáo Hoàng liên quan đến đời sống đạo đức của người di dân hay tị nạn.

Xét rằng:

Đức Giám Mục Pierre DuMaine sau khi thành lập Hộ Đạo (Mission) cho người công giáo Việt Nam được 9 tháng, thì lại đổi tên cơ cấu này trở thành “Cơ sở Mục-vụ Truyền-giáo” (Pastoral Mission) vào tháng 6 năm 1986 với mục đích thực hiện chính sách kỳ thị của Ngài.

Xét rằng:

Việc Đức Giám Mục Pierre DuMaine cấm cử hành các phép bí tích tại Hộ Đạo NVCTTĐ là một hình phạt áp đặt trên các giáo dân do việc họ thỉnh nguyện xin thành lập Giáo Xứ Thể Nhân.

QUYẾT NGHỊ

Từ những nhận định trên, chúng tôi quyết nghị:

1. Đức Giám Mục DuMaine nên chấm dứt tức khắc những hành động có tính cách kỳ thị, xúc phạm đến nhân phẩm của người giáo hữu Việt Nam.
2. Đức Giám Mục DuMaine nên nghiên cứu sự thành công của các Giáo Xứ Thể Nhân Việt Nam hiện có trên toàn lãnh thổ Hoa Kỳ để thành lập Giáo Xứ Thể Nhân cho Cộng Đồng Giáo Dân Ty Nạn Việt Nam tại San Jose nhằm bảo tồn và phát triển truyền thống đạo đức của họ.
3. Đức Giám Mục DuMaine nên cấp thời bổ nhiệm những Linh Mục biết chia sẻ ước vọng chính đáng của Cộng Đồng Giáo Dân Việt Nam để chăm sóc nhu cầu mục vụ của họ một cách hữu hiệu.

THỈNH NGUYỆN

Chúng tôi khẩn thiết thỉnh cầu:

1. Đức Tổng Giám Mục Laghi, Sứ Thần Tòa Thánh tại Hoa Kỳ can thiệp với Đức Giám Mục tại Giáo Phận San Jose để chấm dứt những hành động gây chia rẽ giữa người Công Giáo Việt Nam với nhau và giữa người Công Giáo VN với dân chúng địa phương.
2. Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ có thái độ rõ rệt đối với những hành động của Đức Giám Mục Pierre DuMaine vì Ngài đã làm tổn thương uy tín của Giáo Hội như mang cảnh sát và chó săn xâm nhập Thánh Đường để đàn áp những người Công Giáo Việt Nam vô tội.

Làm tại San Jose, ngày 8 tháng 10 năm 1986

Thay mặt Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam

Giuse Trần Công Thiện

Chủ Tịch Ban Chấp Hành

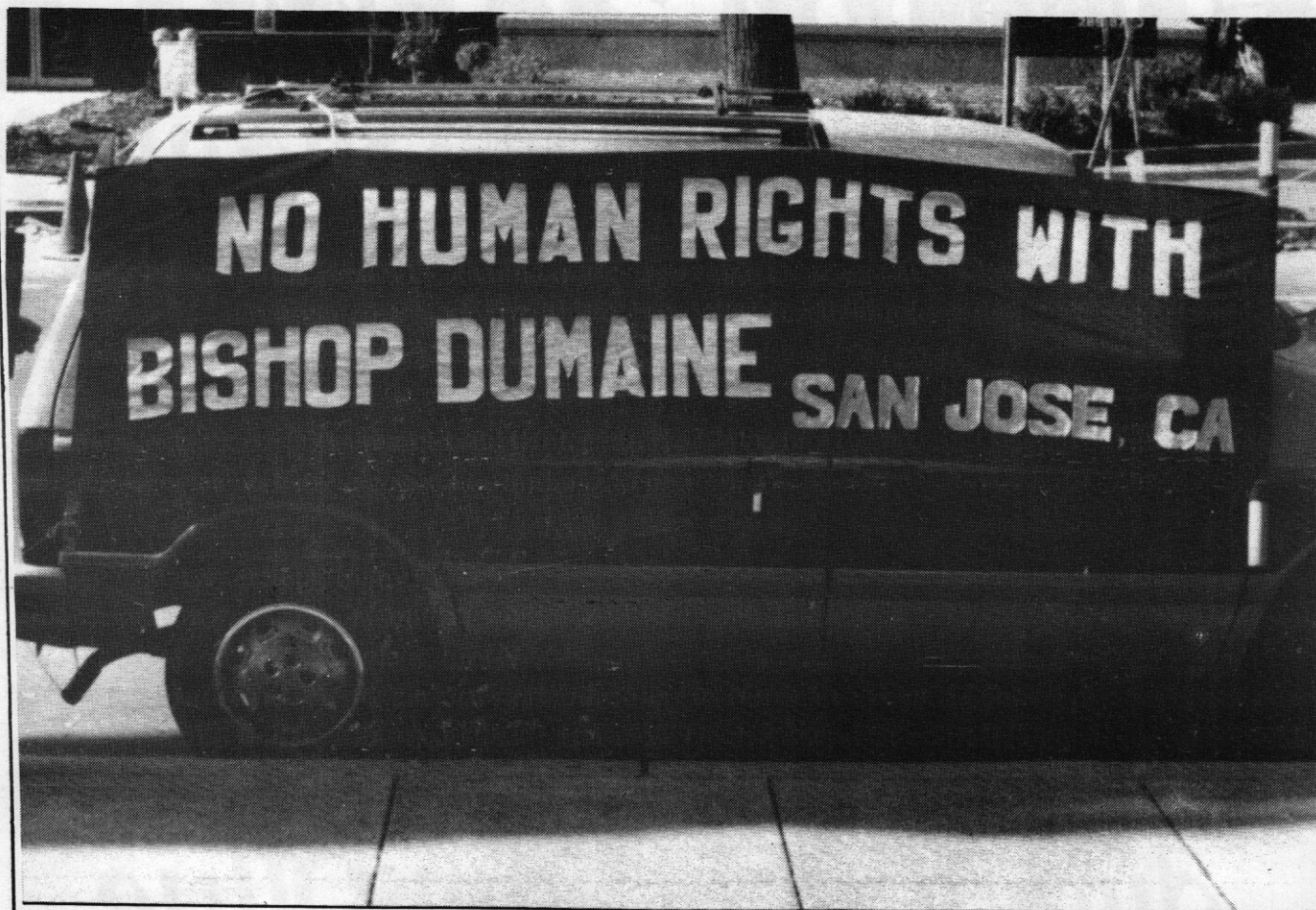
Hộ Đạo

Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo

Giuse Trần An Bài

Thành viên Ủy ban Bảo Vệ

Công Lý và Hòa Bình



MỘT TRONG NHỮNG BIỂU NGỮ CỦA GIÁO DÂN HỌ ĐẠO
NỮ VƯƠNG CÁC THÁNH TỬ ĐẠO, SAN JOSE ĐƯỢC CĂNG
TRƯỚC NƠI HỘI HỌP CỦA HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC HOA KỲ.
VÀO THÁNG 11 - 1986

Ciáo Dân Đợ Đạo
Mũ Vương Các Thánh
Đũ Đạo

Điếp tục **ngưng đóng**
góp tiền, cho đến khi
hai thỉnh nguyện
được Tòa Giám Mục
San Jose
Chấp thuận.

TUẦN BÁO

CHÍNH-NGHĨA

BẢO TRỢ:

*Ban Chấp Hành và Giáo Dân
tại Đạo
Nữ Vương Các Thánh Hữu Đạo
Giáo Phận San Jose*

SÁNG LẬP:

*Ủy Ban Bảo-Vệ Công-Lý và
Hòa-Bình
tại Giáo Phận San Jose*

*Điều hành:
Hoàng-Thông*

Địa chỉ:

*685 Singleton Rd.
San Jose, CA. 95111.*

*Điện thoại:
(408) 224 - 8318.*

Ý NGHĨA MỘT CHUYẾN ĐI

Tuần lễ vừa qua (từ 10 đến 13 tháng 11, 1986), Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ đã nhóm Đại Hội thường niên tại Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn. Gần ba mươi đại diện giáo dân thuộc Ho Đạo NVCTĐ San Jose, người công khai, kẻ bí mật, cũng đã đổ về Thủ Đô cùng với gần 300 Giám Mục Hoa Kỳ. Họ đã chấp nhận cuộc hành trình thật dài, thật gian khổ, thật tốn kém để một lần nữa bày tỏ cho hàng Giáo phẩm Hoa Kỳ cũng như cho toàn thể giới hiểu rõ nguyện vọng của các giáo dân ty nạn Việt Nam: **MỘT GIAO XỨ THỂ NHÂN NHƯ MỘT HÌNH ẢNH YÊU QUÝ NGÀN ĐÔI CỦA GIAO HỘI MẸ VIỆT NAM.**

Một vị Giám Mục đã bước ra khỏi mái hiên khách sạn Capital Hill, nơi Đại Hội nhóm họp, bất kể kẻ còn mùa tâm tã, để khích lệ các giáo dân rằng: "Tôi ca tụng tinh thần can đảm của các anh em đang đối hủi một nguyện vọng thật chính đáng. Tôi rất yêu quý giáo dân Việt Nam. Địa phận tôi đã có Giáo xứ thể nhân cho người VN và tôi sẽ tiếp tục dũng mọi phương tiện hiện có của địa phận để thành lập thêm nhiều giáo xứ thể nhân khác nữa mỗi khi giáo dân VN cần".

Và với một giọng thật cảm động, Ngài ôm lấy một đại diện giáo dân như sau: "Các giáo dân ty nạn VN ở khắp nơi phải biết ơn anh em vì các anh em đã tạo được sự thương mến của rất nhiều Giám Mục. Tôi nghĩ sẽ không có một vụ San Jose thứ hai xảy ra trên đất Mỹ này nữa đâu".

Đây thật là một chuyến đi lịch sử, một chuyến đi thành công vượt bực đã được Thiên Chúa chúc lành và các chiến sĩ trong chuyến đi thật vô cùng xứng đáng để lãnh những **BÓ HOA CHIẾN THẮNG** do các giáo dân thân tặng tại Phi Trường San Jose vào đêm 13-11-1986.



THƯ NGỎ

CỦA CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM GIÁO PHẬN SAN JOSE

San Jose, ngày 8 tháng 11 năm 1986.

Kính gửi: Đức Giám Mục Pierre DuMaine.
Giám Mục San Jose
7600-Y St. Joseph Ave.
Los Altos, CA 94022

Kính thưa Đức Cha,

Chúng con bắt buộc phải dùng bức thư ngỏ này vì Tòa Giám Mục và Cộng Đồng Công Giáo chúng con không thể tiến tới một sự đối thoại hòa giải nào sau 5 tháng trời tranh chấp với những biến động dồn dập. Qua bức thư ngỏ này, chúng con muốn nhờ đến công luận vô tư, lương tâm con người và giáo quyền liên hệ để soi sáng những lỗi lầm mà Đức Cha đã mắc phải trong suốt bốn năm làm Giám mục San Jose. Đức Cha đã sai lầm những gì?

A. Chính sách mục vụ đồng hóa.

Sai lầm căn bản của Đức Cha là chính sách hội nhập đồng hóa được trình bày rõ rệt trong thư Đức Cha gửi các linh mục Việt Nam trong giáo phận, ngày 31 tháng 5, 1984 (tài liệu 1). Chính sách này đi ngược lại Kinh Thánh, thần học, giáo luật, và nhất là các chỉ thị mới nhất của đương kim Giáo Hoàng Gioan Phaolô Đệ II về vấn đề di dân và tỵ nạn.

Trong Kinh Thánh, dân Do Thái được khích lệ hồi hương sau cơn túng đói ngặt nghèo (Sách Sáng Thế, Chương 37 đến 50) hoặc hình phạt rắn đe (Ezekiel, chương 36, câu 24 đến 26). Họ có thể tìm lại được mảnh đất mà Thiên chúa đã ban cho tổ tiên họ. Giấc mơ của người tỵ nạn Việt Nam là mong có ngày trở lại quê hương mến yêu. Giáo Xứ Thể Nhân là hình ảnh của quê hương và Giáo Hội quê nhà của họ.

Thần học công giáo được đặt nền tảng trên Đức Tin và truyền thống đạo đức đã nuôi dưỡng đức tin ấy. Vấn đề hội nhập, đồng hóa là một vấn đề xã hội, nó có thể là một vấn đề **chính trị**, nhưng không phải là vấn đề **đức tin**. Chúng con khẩn xin Đức Cha xét vấn đề để nhu cầu đặc biệt của chúng con được thỏa mãn với một giáo xứ Việt Nam. Ngày xưa, Thánh Phêrô đã từ chối công việc bác ái và xã hội để chuyên lo rao giảng lời Chúa (Tông đồ Công vụ 6, 1 đến 4).

Sự kiện này giải thích thái độ phải lựa chọn khi có nhiều nhu cầu và trách nhiệm phải thực hành cùng một lúc.

Theo bộ Giáo Luật mới, ban hành năm 1983, điều 518, hay Giáo luật cũ năm 1917, điều 216, Giáo Hội khuyến khích thiết lập giáo xứ thể nhân và trao quyền cho các giám mục thực hiện. Thể thức dễ dàng này hàm ý rằng dù việc thiết lập giáo xứ thể nhân có gặp những trở ngại hay gây khó khăn cho giáo xứ địa phương, nhu cầu đời sống đức tin của người di dân hay tỵ nạn phải được ưu tiên xét định.

Thông điệp Exultantia năm 1952 của Đức Giáo Hoàng Pio XII và thông điệp Pastoralis Miratorum Cura năm 1967 của Đức Giáo Hoàng Phaolô VI đã nhấn mạnh về sự chăm sóc cần có đối với người di dân hay tỵ nạn nhất là sự tôn trọng và bảo vệ nguyên tắc căn bản của truyền thống đạo đức của họ.

Theo thư đề ngày 31 tháng 5, 1984, Đức Cha đã chia người Việt Nam làm 3 loại: Lão niên, Trung niên và Ấu nhi. Đức Cha tin rằng hai hạng sau cần phải hội nhập càng sớm càng hay. Như vậy có nghĩa là đa số giáo dân trong cộng đồng chúng con phải vào giáo xứ Mỹ vì vấn đề khó khăn về Anh ngữ có thể vượt qua được. Tuy nhiên, Đức Cha quên rằng đức tin không lớn lên và trưởng thành bằng tiếng Việt, tiếng Anh, hay bất cứ ngôn ngữ nào, mà thực ra Đức Tin được lớn mạnh bằng truyền thống đạo đức. Truyền thống đạo đức của chúng con được đặt căn bản trên 400 năm truyền giáo tại Việt Nam. Vứt bỏ truyền thống này là sát hại đức tin của người công giáo Việt Nam.

Hành động kể trên đã thúc ~~động~~ cộng đồng giáo hữu trình thỉnh nguyện ngày 2 tháng 6/1984 với gần

2.000 chữ ký xin Đức Cha thành lập cho họ một giáo xứ thể nhân (Tài liệu 2). Thỉnh nguyện này cũng nói lên nhu cầu truyền giáo cho một nhân số gần 50,000 người Việt không công giáo trong cộng đồng. Tương cũng nên nhắc lại ở đây là người công giáo Việt Nam rất nhạy cảm với hai chữ hội nhập hay đồng hóa. Giáo Hội Việt Nam đã phải trải qua bao nhiêu khó khăn và khổ cực vì chính sách thất nhân tâm của chế độ thực dân Pháp. Các thừa sai người Pháp đã bị đồng hóa với thực dân. Người công giáo đã bị hiểu lầm là chạy theo thực dân và trở nên xa lạ đối với đa số đồng bào của họ tại chính quê hương họ. Vì vậy, người Công Giáo Việt Nam rất không hài lòng với chính sách đồng hóa của Đức Cha, bởi vì thực khó mà truyền đạo cho những người Việt Nam đã sẵn có mặc cảm và thành kiến nặng nề đối với người Công Giáo dưới chế độ thực dân.

Đó là lý do tại sao chúng con rất cần có một giáo xứ Việt Nam. Thế mà nguyện vọng tha thiết và chính đáng của chúng con đã gặp quá nhiều trở ngại và chống đối từ phía Đức Cha, người mà chúng con nghĩ rằng có bốn phận thiết lập một giáo xứ cho người tỵ nạn. Cũng cần ghi nhận rằng tiếp theo cuộc đối nển canh thức và cầu nguyện của chúng con trước nhà thờ Chánh Tòa vào ngày 8 tháng 10, 85, Đức Cha mới miễn cưỡng đồng ý thiết lập Họ Đạo cho chúng con ngày 26 tháng 6, 1985 (tài liệu 3). Thế nhưng, khi đọc thư bổ nhiệm LM Lưu Đình Dương ngày 4 tháng 6, 86 (tài liệu 4) chúng con rất ngạc nhiên vì trong đó Đức Cha đã thay thế chữ "Catholic Mission" bằng "Pastoral Mission". Chữ Mission có hai nghĩa khác nhau. Nếu chữ Mission đi với "Catholic", nó có nghĩa là một cơ cấu tổ chức của Giáo Hội, thí dụ: Catholic Mission (Họ Đạo), Catholic Parish (giáo xứ), Catholic Diocese (giáo phận), Catholic Church (Giáo Hội). Nếu chữ Mission đi với tính từ Pastoral thì phải được hiểu là một văn phòng hay một sinh hoạt Mục Vụ chứ không phải một cơ cấu tổ chức, như Indian Mission (cơ sở truyền giáo cho người da đỏ), Black Mission (cơ sở truyền giáo cho dân da đen), Home Mission (cơ sở truyền giáo tại quốc nội), Foreign Mission (cơ sở truyền giáo tại quốc ngoại). Chưa bao giờ và chưa ở đâu có thể chấp nhận chữ "Catholic Parish" đồng nghĩa với "Pastoral Parish" hoặc Catholic Diocese là Pastoral Diocese, hay Catholic Church là Pastoral Church.

Chúng con tự hỏi tại sao Đức Cha đã dùng chữ "Pastoral Mission"? Ngoài ra, theo tờ The Valley Catholic, tuần báo của địa phận, Đức Cha minh xác rằng "Mission" là "Quasi-Parish" theo giáo luật 516. Thực ra, phải nói rằng "Catholic Mission" tương đương với "Quasi-Parish" mới đúng. Giáo dân theo dõi rất kỹ những từ ngữ Đức Cha sử dụng. Họ nghĩ rằng danh từ trên cho thấy ý định mang "Họ Đạo" trở về tình trạng cũ của "Trung Tâm Mục Vụ", thích hợp với chính sách đồng hóa mà chúng con đã chứng minh và khẳng định là sai lầm.

B. Những trường hợp lạm quyền.

Thay vì tìm hiểu hay thảo luận với giáo dân để tìm đường hướng thích hợp cho đời sống thiêng liêng của họ thì Đức Cha lại dùng quyền bính của giáo hội ban cho để đối xử với cộng đồng tín hữu bằng bạo lực thay vì tình thương. Hành động của Đức Cha đã tạo sự bất ổn trong tâm hồn giáo dân. Chúng con xin đan cử những trường hợp sau đây:

1. Đức Cha đã chuyển Cha Giuse Nguyễn Văn Tịnh, người khai sáng cộng đồng, đến làm Cha Phó tại một giáo xứ Mỹ, có thể vì cha Tịnh đã nói lên nguyện vọng chính đáng của giáo dân và cảm nghĩ trung thực của Ngài về truyền thống đạo đức của cộng đồng. Lập trường của Ngài đối chọi với chủ trương đồng hóa của Đức Cha. Vì cộng đồng phản đối quyết định bất công này, Đức Cha đã thay đổi quyết định và Cha Tịnh được cử làm chánh xứ đầu tiên của Họ Đạo nhưng chỉ trong thời gian 9 tháng. Việc ấn định thời gian như vậy không hợp với tinh thần Giáo Luật điều 552 vì muốn bảo đảm cho Linh Mục Chính Xứ không phải bận tâm về sự giới hạn thời gian trong chức vụ.
2. Để thay thế Cha Tịnh, Đức Cha đã bổ nhiệm Linh Mục Lưu Đình Dương, người đã từng chống đối việc thiết lập Giáo Xứ Thể Nhân và đã tỏ ra không thích các sinh hoạt của Cộng Đồng chúng con. Thật là không hợp lý khi Đức Cha cử một Linh Mục đến điều khiển Họ Đạo mà Linh Mục này đang có những mâu thuẫn về quyền lợi đối với giáo dân. Sự bổ nhiệm của Đức Cha đã gây sự thất vọng và tức giận trong hàng ngũ giáo dân. Chúng con nghĩ rằng, sở dĩ Cha Dương được chọn để thay thế Cha Tịnh vì Ngài đồng ý với chính sách của Đức Cha và có chương trình biến Họ Đạo này thành một

chi nhánh của Cơ Quan Xã Hội Công Giáo, trực thuộc Giáo Phận (Tài liệu 5). Với hành động này, Đức Cha đã không phát triển tình thương mà chỉ tạo thêm hận thù; Đức Cha đã không gây thông cảm mà chỉ làm cho Cộng Đồng giáo hữu thêm chia rẽ.

- Đức Cha đã không trả lời thỉnh nguyện xin Đức Cha xét lại lệnh bổ nhiệm Cha Dương do các đoàn thể hay phong trào Công Giáo tiến hành, kể cả thành viên Ban Chấp Hành Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo và Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình. Đa số Giáo Dân Họ Đạo không tin nhiệm Cha Dương vì Ngài có vẻ đã phản bội Cha Tịnh, ân nhân của Ngài, để dành ghế Chánh Xứ. Vì Đức Cha coi thường nguyện vọng của giáo dân nên họ phải tỏ cho Đức Cha thấy quyết tâm của họ. Để tạo áp lực trên giáo dân, Đức Cha đã mang đi hai Cha Phó, cấm các Thánh Lễ và Bí Tích tại Trung Tâm Họ Đạo. Hành động này khiến chúng con liên tưởng đến quyết định của Tổng Giám Mục Almeida (Mễ Tây Cơ). Để chống đối cuộc bầu cử gian lận, Ngài đã ra lệnh đóng cửa nhà thờ, không cho cử hành Thánh Lễ và các Bí Tích vào ngày Chúa Nhật, 20 tháng 7, 86. Tuy nhiên, Đức Thánh Cha đã kịp thời ngăn chặn không cho Ngài làm như vậy. Việc Đức Cha quyết định mang đi các Cha Phó, cấm Thánh Lễ và các phép Bí Tích, khóa cửa Nhà Tạm, đều cùng có một mục đích chính trị tương tự. Đó có phải là một quyết định chính đáng không?
- Bất kể sự chống đối của gần 2,000 giáo dân, Đức Cha đã tiến hành nghi thức tấn phong Cha Lưu Đình Dương trong khung cảnh ồn ào, la hét như tại một cầu trường, với sự hiện diện của cảnh sát, chó săn đứng quay lưng lên bàn thờ. Báo chí cho rằng Đức Cha đã bất chấp tiếng nói của đa số và cố tạo ra một nhóm để ủng hộ mình. Lễ tấn phong được mô tả như là một đám cưới không có sự ưng thuận của cô dâu: Trên thực tế, gần 1,500 người không được vào nhà thờ trong khi còn nhiều ghế trống. Cảnh sát đã tấn công và bắt giữ hai giáo dân làm con tin để bảo đảm sự ra về an toàn của Đức Cha!

Chúng con tự hỏi về giá trị của cuộc tấn phong này. Trước khi ra về, Đức Cha đã dừng xe lại, chiếu đèn vào hai giáo dân bị bắt và mỉm cười. Đó có phải là cử chỉ và thái độ của một Chúa Chiên lành, đại diện cho Thiên Chúa Tình Thương không?

- Việc Đức Cha ra vạ tuyệt thông cho ông Trần Công Thiện và ông Trần An Bài, phát ngôn viên của Cộng Đồng, là một sự lạm quyền nữa vì hai ông không phải là kẻ gây rối. Đức Cha nên ghi nhận rằng ông Thiện và ông Bài, cũng như giáo dân Họ Đạo không bao giờ chống đối Giáo Hội. Họ chỉ xin Giáo Hội cứu xét các trường hợp lạm quyền và những lầm lỗi của những giới chức hành động trái mục đích của quyền bính Giáo Hội là lo phần rỗi linh hồn của giáo dân.

Vì vậy, giáo dân cho rằng hình phạt của Đức Cha áp dụng cho các ông ấy là sai và bất công. Vạ tuyệt thông này đã thúc đẩy trên 3,000 người tự nguyện ký thư phản đối. Họ muốn chịu chung một hình phạt với các ông ấy để chứng tỏ rằng họ phải nói sự thật và nói cho đức tin, và truyền thống đạo đức. Sự lên tiếng này là trách nhiệm lương tâm hơn là quyền lợi, một đòi buộc hơn là một lựa chọn.

Kính thưa Đức Cha,

Cho tới giờ này, sự hòa giải của Linh Mục Barnebè Nguyễn Đức Thiệp được xem như hoàn toàn thất bại vì lập trường cố hữu của Đức Cha. Chúng con tin rằng chúng con luôn luôn là con chiên của Đức Cha. Một sự gặp gỡ thông cảm trực diện không phải là điều khó thực hiện để đưa đến một giải pháp thích ứng. Chúng con mong muốn được thảo luận trực tiếp với Đức Cha. Chúng con được biết có lần Đức Cha bày tỏ khuynh hướng chấp nhận một sự chuyển nhượng hơn là phải thay đổi quyết định. Do đó, chúng con cần nói thẳng với Đức Cha rằng, nếu vì lý do gì mà chúng con phải chết, thì chúng con yêu cầu con cái lấy máu chúng con để viết dòng chữ: "Giáo Xứ Thể Nhân Việt Nam".

Hiện nay, lập trường của đôi bên vẫn không thay đổi, nhưng chúng con tin rằng Thiên Chúa sẽ đem lại một giải pháp bởi vì với Thiên Chúa việc gì cũng có thể thành tựu.

Trân trọng kính chào Đức Cha,

Cuộc "Đột Kích" HOA THỊNH ĐỐN

Tin riêng của CHÍNH NGHĨA

Một cuộc họp mật giữa Ban Chấp Hành Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình và Ban Chấp Hành HĐNVCTTĐ vào hạ tuần tháng 10, 1986 đã đưa đến một quyết định quan trọng trong việc thi hành một kế hoạch mang tên "ĐỘT KÍCH C.H." với bí số 1110. Thật ra cái ý nghĩa của cuộc "đột kích C.H." là Capital Hilton, nơi tổ chức cuộc họp thường niên của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ tại Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn và bí số 1110 là ngày khai mạc Đại Hội tức ngày 10 tháng 11. Tất cả kế hoạch tham mưu chiến lược quan trọng đã được nghiên cứu tỉ mỉ từng chi tiết một và được bảo mật tối đa.

Và mục đích của cuộc đột kích này là nhằm:

— Trình bày thỉnh nguyện chính đáng của Cộng Đồng Công Giáo San Jose với Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ.

— Tìm hiểu ý kiến, quan điểm của Hội Đồng Giám Mục với những thỉnh nguyện của Họ Đạo NVCTTĐ.

— Trình bày với Công Luận Hoa Kỳ và thế giới về những vi phạm nhân quyền tại San Jose của Đức Giám Mục Pierre DuMaine.

— Minh chứng khả năng và quyết tâm của Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình và Ban Chấp Hành trong công cuộc vận động để đưa 2 thỉnh nguyện chính đáng của Họ Đạo NVCTTĐ.

THỨ SÁU 7/11/86

Đơn vị đi trước của UBBVCL&HB đã nằm ngay tại Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn để nghiên cứu vị thế và tình hình, để chuẩn bị cho các đơn vị 2 và 3 sẽ đến sau.

THỨ BẢY 8/11/86

Đơn vị đi trước đã chuẩn bị 3 địa điểm cho các đơn vị 2 và 3 của UBBVCL&HB và Ban Chấp Hành sẽ đến Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn vào các ngày 8 và 9/11/86.

Ba khách sạn được lựa chọn là Hyatt, Holiday Inn và Capital Hilton. Capital

Hilton, nơi tổ chức Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ, đã được Ủy Ban chọn làm Tổng Hành Dinh đặt ở lầu 7.

CHÚA NHẬT 9/11/86

11:30 sáng: Đơn vị 2 của UBBVCL&HB đến phi trường Dulles, Washington DC và được đơn vị đi trước đưa về ngay Hyatt và Capital Hilton, nghỉ dưỡng sức để chuẩn bị cho ngày thứ hai 10/11.

3:45 chiều: Đơn vị 2 được đơn vị đi trước hướng dẫn đi thăm lầu 2 của Đại Khách Sạn Capital Hilton nơi Hội Đồng Giám Mục sẽ họp suốt 3 ngày rưỡi từ Thứ Hai 10/11 đến trưa ngày Thứ Năm 13/11.

5:50 chiều: Đơn vị 2 tập dượt phân phối Bản tin đặc biệt cho các phóng viên báo chí và truyền hình trong vòng 30 phút để phân phối tối thiểu 500 Bản tin.

7:50 tối: Đơn vị hai tập dượt lần cuối để nhớ tên các địa điểm, các phòng họp của HĐGM Hoa Kỳ như phòng Pan American, phòng Senate, phòng Sequoia, phòng Congress, phòng Washington, phòng Jefferson...

THỨ HAI 10/11/86

7:30 sáng: Đơn vị đi trước dự Thánh Lễ đồng tế với các vị Hồng Y, Tổng Giám Mục, Giám Mục, dưới quyền chủ lễ của Đức Hồng Y Bernard Law.

9:00 sáng: Đơn vị đi trước và đơn vị hai hoàn toàn có mặt 100% trong Đại Sảnh Đường Khai Mạc Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ.

9:07 sáng: Ông Trần Công Thiện, ông Trần An Bài gặp Đức Giám Mục Pierre DuMaine tại Đại Sảnh Đường thông báo cho Đức Giám Mục biết trước những hoạch định của Ủy Ban và Ban Chấp Hành trong những ngày sắp tới tại D.C.

12:30 trưa: Đơn vị đi trước và đơn vị hai có mặt tại Phòng Hợp Báo của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ.

Đặc phái viên Tuần báo Chính Nghĩa đặt câu hỏi:

1. Hội Đồng Giám Mục nghĩ gì khi Giáo Phận San Jose không thi hành luật Canon 518 để thành

lập Giáo Xứ Thể Nhân cho người tị nạn Việt nam.

2. Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ nghĩ gì khi Giám Mục DuMaine đem chó và cảnh sát vào nhà thờ và đàn áp giáo dân Việt Nam ở San Jose.

Đức Tổng Giám Mục Weekland chủ tọa cuộc họp báo không trả lời được chuyển sang cho Đức Giám Mục Bosco. Đức Giám Mục Bosco trả lời như sau:

“Vấn đề Giáo xứ thể nhân là vấn đề quan trọng và cần thiết cho người di dân hay tị nạn. Tuy nhiên tôi vẫn không có đầy đủ dữ kiện để trả lời câu hỏi này. Còn vấn đề chó và cảnh sát thì tôi nghĩ là **không nên**, tuy nhiên người có thẩm quyền trả lời câu hỏi này là Đức Cha DuMaine của San Jose, California.

1:10 trưa: Đơn vị 1 và 2 bắt đầu phát khoảng 500 cuốn: Human Rights or Church Rights — Nhân quyền hay Giáo quyền — cho tất cả các ký giả, hệ thống truyền hình và các Hồng Y, Tổng Giám Mục, Giám Mục.

4:15 chiều: Đơn vị 1 và 2 họp khẩn để chuẩn bị cho chương trình hành động ngày thứ ba 11/11.

4:21 chiều: Đơn vị hai của UBBVCL&HB đến Tòa Khâm Sứ để đưa thỉnh nguyện thư.

5:30 chiều: Đơn vị biểu ngữ, bích chương bắt đầu làm việc.

8:15 tối: Đơn vị 3 của UBBVCL&HB bổ xung nhân số và tăng cường tại các vị trí.

THỨ BA 11/11/86

Hôm nay trời mưa tầm tã, khá lạnh, hàn thử biểu đo được ở 1 độ dưới 0 độ, nhưng tất cả các đơn vị sẵn sàng.

10:30 sáng: 1 biểu ngữ với hàng chữ **Bishop DuMaine of San Jose is against his flock**” (Giám Mục DuMaine ở San Jose đã chống lại đàn chiên của ông).

Đơn vị 2 mang các bích chương:

“**Bishop DuMaine is our cross**”

“**Bishop DuMaine fails to serve his people**”

“**Bishop DuMaine prefers to excommunicate than communicate**”

“**Bishop DuMaine listen to your people**”

“**We want a Personal Parish**”

“**Bishop DuMaine treats his people with power not love**”

— Đơn vị đi trước đeo sát tại phòng họp của Hội Đồng Giám Mục.

— Đơn vị 3 bố trí tại phòng tiếp tân và phòng báo chí.

7:35 tối: Đức Giám Mục DuMaine ghé thăm đơn vị 2 của UBBVCL&HB bắt tay từng người một, ló đầu vào bên trong xe Van của Ủy Ban để quan sát.

8:10 tối: Đặc phái viên Tuần Báo Chính Nghĩa trực tiếp tường trình tin tức về San Jose cùng với ông Trần Công Thiện và ông Trần An Bài.

11:05 tối: Đơn vị biểu ngữ, bích chương ^{lại} biểu ngữ, bích chương bị hư nát vì mưa.

THỨ TƯ 12/11/86

8:10 sáng: Đơn vị đi trước có mặt ở phòng báo chí, liên lạc với các phóng viên, ký giả.

9:15 sáng: 2 biểu ngữ mới được giảng đọc theo 2 chiếc xe đầu trước Đại Khách Sạn Palace Hilton:

“**Bishop DuMaine is a Cross to his flock**”

(Giám Mục DuMaine là 1 Thánh giá cho đàn chiên của ông).

“**No Human Rights With Bishop DuMaine In San Jose - CA**”

(Không có nhân quyền ^{đi} với Giám Mục DuMaine ở San Jose, CA”

10:10 sáng: Đơn vị 2 tiếp tục biểu tình trước Đại Sảnh Đường khách sạn **Capital Hitton**.

10:35 sáng: Nữ tu Macer viếng thăm Đơn vị 2, hỏi han và ủng hộ UBBVCLHB và sau đó đi tìm GM DuMaine để phản đối.

10:50 sáng: GM DuMaine viếng thăm đơn vị ngay trước địa điểm biểu tình.

10:59 sáng: 12 Giám Mục Miền Đông Bắc Hoa Kỳ viếng thăm UBBVCLHB ngay tại địa điểm biểu tình.

11:31 sáng: Vị giám mục người Mỹ nói tiếng Việt ghé thăm UBBVCLHB an ủi và hứa sẽ giúp đỡ.

11:52 sáng: Anh em Thanh niên người Mỹ khu Washington Square ghé thăm UBBVCLHB và sau đó đi tìm Giám Mục DuMaine để phản đối việc đem chó và cảnh sát vào nhà thờ.

1:10 trưa: Lần thứ 2 trong ngày Giám Mục DuMaine lại viếng thăm UBBVCLHB và lần này bị một số người Mỹ phản đối khi biết ngài là GM DuMaine đã đem chó và cảnh sát vào nhà thờ.

1:30 trưa: Phái đoàn liên tôn đến thăm, an ủi và hỗ trợ công việc làm của UBBVCLHB, công bố bản tuyên ngôn ủng hộ đường lối đấu tranh của CĐCGVN tại San Jose và lên án sự chà đạp nhân quyền của Giám Mục DuMaine.

1:45 trưa; Phái đoàn liên tôn cùng với ông Trần Công Thiện, ông Trần An Bài vào gặp Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ để đưa ra bản tuyên ngôn.

Phát ngôn viên của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ đã tiếp xúc phái đoàn và chuyển bản tuyên ngôn đến Tổng Giám Mục John May, Tân Chủ Tịch HĐGMHK.

2:16 trưa; Lần thứ 3, Giám Mục DuMaine lại đến thăm UBBVCLHB.

4:30 chiều; Các hệ thống truyền hình Hoa Kỳ phỏng vấn ông Trần An Bài.

5:41 chiều; Hệ thống truyền thanh thủ đô Hoa Thịnh Đốn phỏng vấn ông Trần An Bài.

8:15 tối; Đặc phái viên tuần báo Chính Nghĩa trực tiếp tường trình những diễn tiến trong ngày về đồng bào San Jose cùng với ông Trần Công Thiện và ông Trần An Bài.

Trong suốt ngày thứ tư 12/11/86 có 78 Giám Mục, Tổng Giám Mục, Hồng Y tiếp xúc với UBBVCLHB.

Thứ Năm.

8:10 sáng; Đơn vị đi trước, 2 và 3 dùng điểm tâm với một số Giám Mục.

8:15 sáng; Đặc phái viên tiếp xúc riêng với TGM John Quinn.

8:42 sáng; Đặc phái viên Tuần báo Chính Nghĩa tiếp xúc với Đức Hồng Y Bernard Law.

9:10 sáng; Các đơn vị đi trước, 2 và 3 đến Tòa Bạch Ốc biểu tình trước tiền đình Tòa Bạch Ốc. Tiến Sĩ Trần An Bài trao thỉnh nguyện thư cho Bà Chánh Văn Phòng Tổng Thống Ronald Regan.

10:50 sáng; UBBVCLHB đến Thượng Viện và Hạ Nghị Viện trao thỉnh nguyện thư cho 2 vị Chủ Tịch lưỡng Viện Quốc Hội.

1:00 giờ đến 3 giờ; UBBVCLHB viếng thăm Báo Chí vùng Hoa Thịnh Đốn.

4:05; UBBVCLHB viếng thăm Nghĩa Trang Arlington, đặt vòng hoa trước đài Chiến Sĩ, làm nghi lễ tưởng niệm trước bức tường bằng cẩm thạch đen ghi tên trên 50000 chiến sĩ Mỹ đã hy sinh tại Việt Nam cho lý tưởng tự do.

6:50 tối; Đơn vị 2 của UBBVCLHB rời phi trường Dulles về San Jose.

10:35 tối; Đơn vị đi trước của UBBVCLHB rời phi trường Dulles về San Jose.



đón
đọc
CHÍNH - NGHĨA
SỐ 21
tuần
tối



HỘI-ĐỒNG LIÊN-TÔN VIỆT-NAM

NATIONAL INTERFAITH WITNESS CONFERENCE OF VIET-NAM
P.O. Box 8177
Silver Spring, MD 20910

BẢN NHÂN-ĐÌNH

Theo tinh thần của bản văn thư chính thức do Ủy-Ban Công-Lý Hòa Bình gửi tới Hội-Đồng Liên-Tôn Việt-Nam ngày 10 tháng 11 năm 1986

Theo các bản tin trên nhật-báo và nguyệt-san xuất bản liên tiếp tại Hoa-Kỳ trong ba tháng qua.

Hội-Đồng Liên-Tôn Việt-Nam chúng tôi gồm các cấp lãnh-đạo của các tôn-giáo nhân-định:

Có sự miệt-thị về màu da và vi phạm nhân-quyền trong Giáo-Phận San Jose, California.

Điền hình như là ngày 16 tháng 8 năm 1986 vị Giám-Mục Địa-Phận Công-Giáo Hoa-Kỳ làm lễ tấn-phong cho một Linh-Mục Việt-Nam đồng quan điểm với Ngài để chống lại nguyện vọng chính-đảng của hàng Giáo-Phẩm và Giáo-Dân Việt-Nam dưới sự bảo vệ an-ninh của Cảnh-sát và chó dữ bao quanh bản Thờ bất chấp sự phản-đối của trên 2,000 Giáo-Dân Việt-Nam.

Việc làm trên chưa hề xảy ra trong lịch-sử Giáo-Hội kể từ ngày Đức Chúa Giê-Su khởi đầu thiếp-đến chức truyền-giáo và ngay dưới triều đại của Đế-quốc La-Mã, nổi tiếng về sự diệt-Đạo cũng không làm như vậy. Đồng thời hàng-đồng này làm thương tổn lương-tâm của các Ki-Tô-Hữu và của các Đạo-Hữu khác.

Do đó, Hội-Đồng Liên-Tôn Việt-Nam xác-định lập-trường ủng-hộ các nguyện vọng chính-đảng của Anh Em Công-Giáo Việt-Nam tại Giáo-Phận San Jose, California và trân trọng thỉnh-cầu các chức-quyền Công-Giáo Hoa-Kỳ duyệt-xét nghiêm-chỉnh toàn-bộ vấn-đề để thanh-thỏa thỉnh-nguyện chính-đảng của hàng Giáo-Phẩm và Giáo-Dân Việt-Nam tại San Jose.

Làm tại Hoa-Thịnh-Đôn ngày 12 tháng 11 năm 1986

Chủ-Tịch Hội-Đồng Liên-Tôn Việt-Nam



Muc-Si Gio-Sue Trần Minh Hải

Ý NGHĨA CUỘC TRANH ĐẤU CỦA CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO SAN JOSE

(kỳ 1)

HỒ SINH GIANG TỬ



Đã có nhiều phán đoán về Ủy Ban Công Lý Hòa Bình. Người cho rằng đây là một nhóm quá khích đòi hỏi một cách lỗ lãng xác xược không xứng đáng danh hiệu người công giáo. Là một giáo dân, ta chỉ có việc vâng lệnh và hợp tác với giáo quyền chứ sao lại đứng lên chống đối những đại diện của Chúa? Người khác lập luận rằng: đến phần đất này, ở đâu âu đấy, người ta đem mình tới đây rồi làm loạn vô ơn chống đối có xứng đáng danh phẩm làm người không; Họ hành động mà không biết thiệt hại cho biết bao người Việt Nam chịu ảnh hưởng lây. Người khác nữa thì: quyền trình bày ý kiến lên Bề Trên là sự đương nhiên nhưng giáo hội có phẩm trật, thần quyền đâu có giống như thế quyền để mà dân chủ với ý kiến; Giám mục coi sóc giáo dân theo lệnh Chúa, đâu phải theo lệnh của giáo dân. Nhưng về phía những người bên vực ủy ban lại viện lý rằng chúng tôi đến đây mang ơn Mỹ Quốc và có quyền sống với đạo lý tổ tiên biết trọng ơn trọng nghĩa làm sao chúng tôi lại đứng nhìn một cách lạnh lùng khi mà kẻ ném đá đầu tay, xui nguyên dục bị, đánh bên đông kích bên tây, với một tác phong thiếu đạo đức như vậy để lãnh đạo dạy dỗ con cháu chúng tôi những điều thất đức làm người sao được. Người khác mạnh mẽ hơn: chúng tôi có văn hóa truyền thống riêng và giáo luật có phép, nên chúng tôi có quyền đòi hỏi một nhà thờ Việt Nam. Có quyền mà không được hưởng thì chúng tôi tranh đấu, tranh đấu cho đến thắng lợi.

Theo tôi, tất cả những nhận định trên đều đúng và đều sai. Đúng là chúng ta nhìn vào một khía cạnh, góc mặt nào đó của biến động San Jose. Sai là chúng

ta đã không nhìn sâu vào những tha thiết tiềm tàng trong lòng nhiều người Công giáo Việt Nam mà đây là một trong nhiều hình thái lộ diện của những tha thiết ấy. Chúng ta sẽ mãi mãi nhìn sai vấn đề của người đấu tranh nếu thực sự không đặt câu chuyện này vào bối cảnh rộng lớn của lịch sử dân tộc Việt trong biến cố hải hùng của tháng 4/75 và trả lời ba câu hỏi căn bản nhất: tại sao người Việt có mặt ở San Jose? Họ đến đây để làm gì? Và sau này họ sẽ ra sao?

Từ suy tư ấy trộn lẫn với những hàm số thần học và cảm thức dân tộc, tôi xin trình bày phân tích trong ba phân mục:

1. Đấu tranh như xác định.
2. Đấu tranh như xét lại, và
3. Đấu tranh như nên Thánh.

Và như vậy trong tổng luận này chưa đàm thoại đến nguyên tắc, qui luật, giai trình của đấu tranh được coi như là hợp pháp trong thế giới công giáo.

I. ĐẤU TRANH NHƯ XÁC ĐỊNH

Đấu tranh bao giờ cũng có một lập trường. Minh định lập trường thường là đòi hỏi quyền bính thực thi nào đó mà người đấu tranh tin tưởng rằng mình bị thiệt thòi. Trong sự xác định của cộng đồng San Jose có 3 vấn đề gắn liền với nhau: Xác định một quyền lợi nhân bản, xác định một nền tảng thần học và xác định một nguyên tắc đạo đức.

1. Xác định một quyền lợi nhân bản.

Có một yếu tố rất đặc thù trong những khác biệt của dân tộc Việt với các dân tộc khác trên thế giới là suốt 4,000 năm lập quốc, người Việt không có những làn sóng di dân kiếm sống. Hào hùng như nước Nhật Bản mà con cháu của Thần Thái Dương vẫn sang nước Mỹ tìm ăn đến nỗi khi Đệ Nhị Thế

Chiến xảy ra, chính quyền Hoa Kỳ nhốt tất cả những người Mỹ có dòng máu Phù Tang vào những trại tập trung để tránh nổi loạn và nội phản. Văn minh như các nước Tây Âu, Đức, Pháp, Bỉ, Ý thì vừa khi tân thế giới được tìm ra, những người da trắng này đã ùn ùn kéo đến Hoa Kỳ tranh sống. Hòn đảo Nữ Thần Tự Do ở New York mãi mãi là kỷ niệm nơi trạm di trú để hoàn thành thủ tục cho những lớp di dân từ Âu Châu được phép nhập nội. Trái lại, người Việt dù nghèo đến mấy, đói khổ bao nhiêu họ vẫn bám vào mảnh đất quê hương bằng mọi giá. Cho nên kiểu nói “tha phương cầu thực” báo hiệu một điềm dữ, một bất hạnh đến cho bản thân, gia đình ai đó. Chỉ có chiến tranh Việt Nam vừa qua mới có những người Việt tỵ nạn chính trị ở Pháp, ở Âu châu, ở Mỹ, ở Úc v.v...



Tại sao người Việt lại yêu mảnh đất quê hương như vậy? Bạn có thể tìm đọc cuốn Fire on Lake của văn sĩ Frances Fitzgerald người đã được giải thưởng Pulitzer cùng thời tổng thống Kennedy vì phân tích rất sâu sắc tâm thái của người Việt. Văn sĩ diễn tả rất sống động hình ảnh những người Việt, dù bom đạn, chết chóc gần kề họ cũng không thể bỏ mồ mả tổ tiên để ra đi, bỏ phần đất cha ông đã gầy dựng bằng mồ hôi xương máu thì con cháu có bốn phận gìn giữ lấy như của thơm thảo nhớ ơn muôn đời. Đây chỉ là những hình ảnh mà 1 người Việt vì chiến tranh phải di tản từ vùng này sang tỉnh khác, mà nữ văn sĩ đã nhìn thấy những nét đặc thù sâu sắc thì hỏi người VN rời

nước ra đi trước chế độ chính trị Cộng Sản bạo tàn độc ác, họ đã đau khổ chua xót ray rứt đến ngần nào. Mỗi độ xuân về, người VN nào dù công giáo hay phật giáo lại không buồn rười rượi khi nhận ra cái bạc phước của mình ngày đầu năm không được viếng phần mộ của tổ tiên, không được thắp một nén hương tưởng niệm trước bia mộ của người thân. Có hiểu như vậy ta mới thấy câu nói của Trần Bình Trọng “Thà làm quỷ nước Nam còn hơn làm vương nước Bắc” nó thâm thúy như thế nào. Đấy không phải là thứ khoa trương danh từ rỗng nghĩa mà là một thực tại siêu vời. Hoặc kiểu nói: “Giàu vì mồ vì mả, ai giàu vì cả miếng cơm” lấy căn bản tổ tiên làm mức đo hạnh phúc, danh vị ở đời chứ không phải yến tiệc, trưng diện. Thử hỏi có dân tộc nào trên thế giới có một quan niệm và lối sống tha thiết với quê hương bằng người Việt.

Người Việt mở rộng bờ cõi bằng cuộc Nam tiến, kiên trì đấu tranh với Trung Hoa vĩ đại nhưng luôn luôn gắn liền với bờ rau ao cá, với thửa ruộng bụi tre, với lễ nghi phong tục, với đạo đức truyền thống sâu xa huyền diệu. Hiểu như vậy rồi thì ta sẽ không ngạc nhiên khi đọc mấy vần thơ của Du Tử Lê:

*Khi tôi chết hãy đem tôi ra biển
Nước ngược dòng sẽ đẩy xác tôi đi
Bên kia biển là quê hương tôi đó
Rặng tre xanh muôn thuở vẫn xanh rì.*

Nhà thơ muốn diễn đạt tâm hồn lưu nhớ quê hương và dù có vì cuộc đời dẫu bể mà chết thì xin liệm thi hài này xuống Thái Bình Dương để nhờ làn sóng nổi trôi đẩy tấm thân dạt vào bờ biển VN như tất cả giấc mơ của người tỵ nạn.

Người VN tỵ nạn mong mỗi khắc khoải một ngày về. Đó là sự thật, là một điều vừa tự nhiên vừa thiêng liêng nói lên phẩm giá của người Việt tỵ nạn. Họ ra đi vì tín ngưỡng, vì lập trường tư tưởng chính trị. Họ không ra đi vì miếng cơm manh áo. Quê hương họ vẫn đẹp và mảnh đất tuy không mông mênh, cũng đủ cung cấp nguồn sống cho 50 triệu con dân của giống Tiên Rồng. Nhưng vì một biến cố họ phải lánh nạn và chờ đợi, kiến tạo một ngày về.

Quyền thiêng liêng của con người là quyền sống và quyền có việc làm để sống. Quyền phát biểu và quyền tụ họp để cho lời phát biểu có hiệu năng đồng tình. Quyền thiêng liêng của con người là quyền tự do đi lại, quyền rời quê hương và quyền hồi hương. Về quyền này trong thông điệp Laborem Exercentis

(thực hiện cần lao) rất thời danh của Đức đương kim Giáo Hoàng cũng đã xác nhận một cách long trọng như sau:

“Con người có quyền rời bỏ quê hương sinh trưởng của mình vì nhiều lý do khác nhau cũng như có quyền trở về quê hương nguyên quán, nguyên thủy và có quyền tìm kiếm những điều kiện sinh sống tốt đẹp hơn ở nơi một quốc gia khác” (số 23).

Xác định của Đức Giáo Hoàng không làm cho con người có quyền hồi hương mà chỉ suy tôn quyền thiêng ấy mà nhiều người công giáo đã thờ ơ. Quyền hồi hương đi với phẩm giá của con người và nó được luật tự nhiên bảo đảm. Công đồng Vatican II làm sáng tỏ luật tự nhiên như sau:

“Con người khám phá ra tận đáy lương tâm một lẽ luật mà chính con người không đặt ra cho mình, nhưng vẫn tuân theo, và tiếng nói của lương tâm luôn luôn kêu gọi con người phải yêu mến và thi hành điều thiện cũng như tránh điều ác. Tiếng nói ấy âm vang đúng lúc trong tâm hồn của chính con người: hãy làm điều này, hãy tránh điều kia. Quả thật con người có lẽ luật được Chúa khắc ghi trong tâm hồn. Tuân theo lẽ luật ấy chính là phẩm giá của con người và chính con người cũng sẽ bị xét xử theo lẽ luật ấy nữa” (Hiến chế Giáo Hội trong Thế Giới số 16)

Vậy người công giáo tỵ nạn VN đến đây với chủ đích hồi hương, mà nhà thờ VN là phương tiện vừa nuôi dưỡng đức tin vừa phát triển sinh hoạt hồi hương. Nguyên ước ấy thuộc về quyền thiêng liêng của con người, thuộc phẩm giá con người. Giáo luật có thỏa mãn nguyên ước ấy được chăng?

Đến đây tôi nhớ đến một phút rất sôi nổi và cảm hứng của Công đồng Vatican II khi các nghị phụ tranh luận lược đồ số 13, bản về phẩm giá con người, một nghị phụ đã kết luận cho phần phát biểu:

— Trong hàng ngũ giám mục chúng ta, đã có bao nhiêu người chết cho *đức tin công giáo*, nhưng đã có ai chết cho *con người*, cho quyền sống của con người và cho phẩm giá cao cả của con người?

Lời nhận xét ấy khiến cho 2.000 nghị phụ đứng lên và tràng pháo tay kéo dài 3 phút tưởng như không muốn dứt đã nhiệt tình hoan hô lập trường của vị giám mục có can đảm nói lên một chân lý nguyên thủy mà nhiều khi đã quên lãng. Nhận xét ấy đã trở thành một thứ tuyên ngôn, một lời sám hối,

bởi suốt 20 thế kỷ, giáo hội chỉ bận rộn với quyền lợi của tổ chức mình hơn là quyền lợi căn bản tự nhiên của con người trong đại gia đình nhân loại. Và trong ý nghĩa đó mà đã có tuyên ngôn tự do tôn giáo, đã có sự khước từ quyền lợi pháp lý của công giáo là tôn giáo duy nhất tại Ý quốc, mà hôm nay người công giáo San Jose nhân danh quyền thiêng liêng của con người để xin thiết lập giáo xứ thế nhân.

Ngày xưa giáo luật bắt buộc giáo dân phải xem lễ ở nhà thờ địa sở của mình, còn nếu dự lễ ở nhà nguyện tư như trong một tu viện chẳng hạn thì không hợp luật. Những khoản luật ấy ngày nay đã bị bãi bỏ. Tại sao thế? Bởi vì luật cũ đã vô tình hạn chế hay nhiều khi phản ngược lại quyền tự do đi lại của con người. Một người muốn đi về giải trí ở miền quê lại không được dự một thánh lễ hợp pháp



chỉ vì nhà thờ ấy không phải là nhà thờ xứ của mình, vị linh mục không phải là Cha Sở của mình. Sự thay đổi của luật bề ngoài coi không gì hệ trọng nhưng lý do bên trong lại sâu xa và mang một ý nghĩa lớn. Ý nghĩa là giáo hội ý thức nhiều hơn trong sự phục vụ con người và làm sao cho giáo luật thích ứng với sự phục vụ ấy, tức là giáo luật phục vụ cho luật tự nhiên.

2. Xác định một nền tảng thần học

Biến động San Jose dưới con mắt nhà thần học thì nó không phải là một sự đụng chạm giữa hai nền văn hóa của người muốn hội nhập hay không hội nhập, của kẻ đòi hỏi ưa cha này hay thích cha khác,

mà nó là sự **đụng chạm giữa luật thiên nhiên và luật thiết định**. Nó chính là cuộc đụng độ giữa **quyền thiêng liêng** nền tảng của con người và **quyền giáo luật** mà ĐGM DuMaine đang là đại diện.

Trong tổng luận “Vâng lời hay không vâng lời” ở mục vâng lời đích danh, tôi có ghi lại quan niệm thần học về luật pháp, trong đó nền tảng, nguồn gốc, nguyên ủy của luật pháp là luật tự nhiên mà bất cứ người bình thường nào với lương tâm ngay thẳng đều nhận thấy. Không chỉ giáo luật nhận biết luật tự nhiên, mà bất cứ hệ thống luật pháp nào trong xã hội loài người đều công nhận căn bản của luật đó. Dù hệ thống luật xử theo phong tục án lệ như lối Anh, Mỹ (common law system) hay hệ thống luật xử theo bản văn do nhà cầm quyền ban hành như Pháp, Việt Nam (civil law system) cũng đều lấy luật tự nhiên làm căn bản. Hoặc ta có tìm đến bộ luật cổ xưa nhất trong thế giới loài người là bộ luật Hammurabi được viết vào thế kỷ 3 trước kỷ nguyên mà khoa khảo cổ học đã tìm thấy, thì luật tự nhiên cũng được khai triển rất sâu sắc, đến nỗi có những học giả nghĩ rằng luật Mose và Do Thái giáo chịu ảnh hưởng luật tối cổ này.

Phúc Âm có một đoạn văn làm nền tảng thần học giải thích về các luật lệ tương phản nhau. Câu truyện xảy ra là một số người giải thích rằng **nếu của cải dùng để báo hiếu cha mẹ mà đem dâng cho đền thờ thì không cần phải phụng dưỡng cha mẹ nữa**. Chúa Giêsu đã giải đáp ra sao?

“Bấy giờ có Biệt phái và ký lục từ Giêrusalem đến gặp Chúa Giêsu mà rằng: “Vi lẽ gì mà môn đệ Thầy phạm đến luật truyền của tiền nhân? Quả thế, họ không rửa tay khi dùng bữa”. Đáp lại, Ngài nói với họ: “Còn các ông, vi lẽ gì các ông phạm đến lệnh truyền của Thiên Chúa bằng tôn trọng luật lệ của các ông? Vì chưng Thiên Chúa thì phán: “Người hãy thảo kính cha mẹ” và “Kẻ nào chúc dữ cha mẹ thì phải chết tử hình”. Còn ông thì lại nói: “Kẻ nào nói với cha mẹ rằng những gì các người trông nhờ tôi thì đó là của dâng tiến”, thì họ khởi nuôi nặng cha mẹ mình. Thế là các ông hủy bỏ lời Thiên Chúa mà trọng luật lệ của các ông. Hỡi bọn giả hình! Chí lý thay điều Isaia đã tuyên sấm trên các người rằng:

Dân này tôn kính Ta ngoài môi

Còn lòng chúng thì xa Ta một vơi

Thật là hư hỏng kiểu chúng thờ Ta

Biến lệnh phạm nhân trở thành thánh giáo

(Mt. 15, 1-7)



Trong một giải thích vấn mà Chúa đã đưa ra ba thứ luật: Luật tự nhiên, luật thiết định, và tục lệ của Pharisieu. Trước hết Chúa ôn lại luật tự nhiên mà tôi không ngại nhắc thêm một lần nữa rằng **luật tự nhiên là nguyên ủy và nền tảng của tất cả mọi luật pháp**.

* “Người hãy thảo kính cha mẹ”

Luật tự nhiên này được nhắc đến ở sách Thứ luật 5, 16 là luật tự nhiên vì nó gắn liền với lương tri con người. Mỗi dân tộc đều có những hình thức đặc biệt diễn tả chữ hiếu. Nhưng bất cứ đời nào, ở đâu, nơi dân tộc bán khai hay thế giới văn minh, ở trong bất cứ đạo đức luân lý tôn giáo nào đều cũng dạy: Hãy thảo kính cha mẹ.

* “Kẻ nào chúc dữ Cha mẹ, thì phải chết tử hình”

Đây là **luật thiết định** đã được nói ở Xuất hành đoạn 21, câu 17. Trên đó cùng đoạn 21 ở câu 15 còn nói tỉ mỉ “Kẻ nào đánh đập cha mẹ mình tất phải chết”. Luật thiết định làm sáng tỏ tính cách hệ trọng và tầm mức nặng nề của tội xúc phạm đến cha mẹ tới độ: đánh cha mẹ, nguyên rửa cha mẹ thì đáng lãnh án tử hình.

* “Kẻ nào nói với cha mẹ rằng những gì các người trông nhờ thì đã là của dâng tiến, thì họ khởi nuôi nặng cha mẹ mình”.

Đây là **tục lệ** của người Biệt phái đi ngược lại luật tự nhiên và Luật Chúa thiết định nên Chúa phản đối và lên án nặng nề, gọi họ là bọn giả hình vì họ đã biến lệnh phạm nhân trở thành thánh giáo. Chúng giả hình vì chúng biết bậc thang giá trị của luật pháp nhưng chúng không muốn giữ; vì nếu chúng theo đúng tinh thần thượng tôn pháp luật thì chúng chẳng

có bổng lộc bao nhiêu. Bao nhiêu tiền của phải nuôi cha mẹ bây giờ chúng lập luật và quản lý tất cả để chia chác với nhau. Vì vậy, chúng không còn chỉ là bọn giả hình mà là tụi bất lương, phường ăn cướp có chúng chỉ tôn giáo.

Ở đây ta còn có thể kể cả đến truyện một số bộ lạc Phi Châu khi cha mẹ tới tuổi thọ thì hàng năm họ có phong tục để cha mẹ trèo lên cây cao, con cái ở dưới rung cây. Nếu cha mẹ còn đủ sức ôm chặt thân cây, tức chứng tỏ cha mẹ còn đủ sức mạnh chống cự với bệnh tật thì con cái tiếp tục chu cấp cha mẹ nhưng nếu cha mẹ yếu không đủ sức ôm ghì mình vào một thân cây thì chứng tỏ cha mẹ không còn khả năng hưởng thụ trên cõi đời này nữa, nên cha mẹ rơi xuống đất chết là họ đem về chôn.

Quan niệm chữ hiếu của người bộ lạc đó dù có khác với chúng ta, và việc thực hiện chữ hiếu của họ có vì phong tục và xa lạ với đời sống Tây Phương nhưng nguyên lý về lòng hiếu đạo với đấng sinh thành cũng chỉ là một. Nghĩa là ở mọi nơi và mọi thời **luật thiên nhiên chỉ là một**, trường tồn vĩnh cửu và cho dù lên thiên đàng chăng nữa tình chame với con cái cũng có một liên lạc đặc biệt. Những quả quyết của Chúa như trên đã là m sáng tỏ quan niệm thần học về luật pháp và cách áp dụng luật pháp khi có những tương tranh thì bao giờ luật tự nhiên cũng chiếm ưu thế.

Biến động San Jose là tiêu biểu cho một sự tương tranh giữa một đảng dân Việt Nam theo luật tự nhiên cần có một nhà thờ Việt Nam để nuôi dưỡng đức tin và tình tự dân tộc mà qua những sinh hoạt thường xuyên sẽ cùng nhau xây dựng một ngày về và một đảng là Đức Giám Mục DuMaine dùng quyền giáo luật ban cho để khước từ qua văn thư 31/5/84 hay trì hoãn qua giải thích trên tờ báo Địa Phận Valley Catholic số tháng 10/86. Sự đấu tranh vì vậy là sự xác định nền tảng thần học về luật pháp.

Linh Mục Nguyễn Đức Tiến (xem Dân Tộc số 235, 16-8-86) trung dẫn giáo luật 518 nói rằng Đấng Bản Quyền nên thiết lập giáo xứ thể nhân bất cứ lúc nào thấy được là hữu ích (It is judged useful) và đan cử khoản 515/2 nguyên văn: "Chỉ giám mục địa phận có đủ thẩm quyền thiết lập, hủy bỏ hay thay đổi giáo xứ, ngài không thiết lập, hủy bỏ hay thay đổi giáo xứ cách quan trọng mà không tham khảo với hội đồng giáo sĩ" (The diocesan bishop alone is competent to erect, suppress or alter parishes, he is

not to erect, suppress or notably alter them without hearing the presbyteral council).

Linh mục Tiến giải thích: "Chúng ta tự hỏi It is judged: Ai judge? Có phải phiếu của đa số giáo dân judge xem có useful hay không?"

Linh mục Tiến đã làm khi đặt vấn đề nhà thờ VN vào cùng chung một trạng huống như các nhà thờ thể nhân của các người di dân khác. Nhà thờ VN được bảo vệ bởi **luật tự nhiên do quyền tự nạn và quyền hồi hương của người VN** mà nhà thờ VN cũng như Linh mục VN chỉ là hệ luận tất yếu của luật tự nhiên mà ra.

Căn cứ trên luật tự nhiên thì Đức Giám Mục DuMaine không thể đặt vấn đề nhà thờ VN có cần hay không cần, được phép hay không được phép mà với tư cách đại diện của giáo luật, Giám Mục chỉ nên đặt vấn đề **làm thế nào sớm thành lập nhà thờ VN. Đó là giáo luật phục vụ luật tự nhiên, là Hội Thánh phục vụ cho phẩm giá quyền lợi thiêng liêng của con người.**

Bởi vậy, sự đấu tranh của cộng đồng San Jose chính là một xác định nền tảng thần học rằng chúng ta phải theo luật tối thượng được Chúa khắc ghi trong bản tính con người.

(Còn Tiếp)





MỘT VÀI CẢM NGHĨ NHỎ

Trong Chính Nghĩa số 19 ông Trục Nhân có nói về ý nghĩa của bài báo “Phản đối của người Việt đã trở thành nội chiến trong Giáo Hội” đăng tải trên Mercury News ngày thứ tư 11-4-86. Ông Trục Nhân báo động cho chúng ta biết Tòa Giám Mục đang tung ra những “Hỏa mù của một chính sách chia rẽ trị”.

Nay tôi xin được nối lời ông Trục Nhân về đề tài ấy với một vài cảm nghĩ nhỏ.

1. Quan điểm của ĐGM DuMaine

Mercury News cho ta hay ĐGM vẫn không thay đổi ý kiến nghĩa là:

- a- vẫn chống lại đòi hỏi một Giáo Xứ Thể Nhân.
- b- vẫn khẳng khẳng chỉ định Lm Lưu Đình Dương làm Chánh xứ.
- c- Hăm dọa dùng án tòa để trục xuất chúng ta.
- d- vẫn dùng danh từ “chiếm đóng Họ Đạo”. Thật ra chúng ta không chiếm của ai cái gì cả. Chúng ta chỉ xử dụng cái mà chúng ta đã bỏ tiền túi ra để mua rồi cùng xài chung.

ĐGM DuMaine là một vị chủ chiên chúng ta hy vọng nhìn vào Ngài để tìm thấy một gương sáng về ĐỨC ĐỘ - BÁC ÁI - CÔNG BÌNH v.v.... Chúa đã đầy công dạy dỗ Ngài, cho Ngài một phẩm trật cao trọng để mong thay Chúa mà yêu thương - đùm bọc dìu dắt các con chiên, thì ngược lại ta chỉ thấy Ngài

toàn dựa trên

- tư cách là chủ nhân ông chủ mảnh đất này
- tài lực
- giáo lực
- quyền lực

để mà chèn ép - áp bức - khinh mạn những người tỵ nạn. Những tính tình ấy của ĐGM đã làm thất vọng hoàn toàn niềm tin của chúng ta đặt trọn nơi con người lãnh đạo cao quý cho phần rỗi của linh hồn.

ĐGM sinh trưởng tại Mỹ, danh vọng đã cao. Tuy nhiên, dưới con mắt trần tục mà xét, muốn gìn giữ, làm đẹp, làm giàu cho xứ sở này, tín ngưỡng không ắt đã là yếu tố cần và đủ. Phải còn nhiều yếu tố cần thiết và quan trọng khác nữa phụ lực. Trong 10 năm tỵ nạn vừa qua người Việt đã đóng góp cho sự phát triển xứ sở này. Có người, ở nhiều địa hạt khác, cũng có được một địa vị cao sang như ĐGM, vậy mà họ đã sống một cách khiêm nhường.

2. Cha Lưu Đình Dương

Nói đến ĐGM mà không nói ngay tới Cha Dương là một thiếu sót. Mercury News viết: “Ngoài việc chống lại Cha Lưu Đình Dương họ còn đòi hỏi rằng Họ Đạo phải được nâng lên hàng Giáo Xứ, một đòi hỏi mà cả ĐGM lẫn Lm Lưu Đình Dương đều chống lại”. Lần này ý định thâm kín của Cha Dương đã lộ hẳn ra ngoài rồi. Thật là may mắn cho chúng ta, từ nay, khỏi phải bận tâm cùng dứt khoát luôn với những lý luận mơ mơ hồ hồ. Nào là:

— Với thiên chức Lm, tôi sẽ vì ông bà và anh chị em đệ đạt lên ĐGM nguyện vọng xin nâng Họ Đạo của chúng ta lên hàng Giáo Xứ Thể Nhân (Tâm thư của Tân Chánh Xứ)

— Nào là: Cha Dương có làm gì đâu để đến nỗi anh chị em ghét như vậy?

— Nào là: ĐGM còn phải chờ xem có điều gì chứng tỏ rằng Cha Dương có thi hành nổi nhiệm vụ Chánh Xứ hay không? (Mercury News)

— và bù tai nhưng thâm độc hơn: Với thiên chức Lm tôi sẽ không nề hà bất cứ sự hy sinh, cay đắng, xót xa, xấu hổ, buồn tủi, nhục nhã để chúng ta đạt được nguyện vọng cao đẹp (Tâm thư của Tân Chánh Xứ).

Đọc báo chúng ta hình dung ngay ra được ĐGM và Cha Dương là một cặp câu đối rất chĩnh. ĐGM chuyên dùng giáo lực, quyền lực. Tóm lại là sức mạnh. Cha Dương chuyên dùng gian nịnh, man trá. Hai lực đó hợp lại hòng muốn phá tan Họ Đạo, đánh chúng ta tơi bời chết bỏ.

3. Cha Terrence Sullivan

Cha Eugene Boyle

Cha xứ Most Holy Trinity (John Sandersfeld)

Cha xứ St Lucy (Leonard Bose)

Cha xứ St Maria Goretti (Joseph Sullivan)

Như những câu thủ bóng chuyền lạnh nghề, hễ ĐGM tung quả bóng lên là các cha kể trên kể hứng người đập. Thâm ý của các Cha là chọc cho chúng ta giận (đưa ra danh sách những người đi thu tiền, xướng kinh, thừa tác viên. Trong nhóm này có cả kẻ không phải là Công giáo, không thuộc vào giáo phận San Jose).

Nếu ta giận, chúng ta có thể gây ồn ào. Các Cha sẽ đổ lỗi cho chúng ta rồi xúi cảnh sát bắt, hoặc ngưng các Thánh lễ Việt.

Thâm ý đó, thật sự chúng ta đã dự liệu được trước hàng tuần, trước khi đem ra thi hành. Vì dự liệu trước được sự việc nên chúng ta né tránh được cạm bẫy giương ra. Kế hoạch trên thất bại nặng nề, nay các Cha lại dùng đến báo chí để dùng đòn độc kỳ thị chủng tộc, lôi kéo thêm Giáo dân không phải người Việt để đả phá chúng ta. Về phía người Công giáo không phải người Việt, thực ra mà nói, có người chê bai chúng ta mà cũng có lắm người khuyến khích chúng ta.

Cái buồn tủi ở đây không phải là do những Giáo dân không phải người Việt mà chính lại là do Giáo dân Việt 100%, những người anh chị em của chúng ta bên kia. Người anh chị em chúng ta đón nhận và coi món đòn kỳ thị chủng tộc ấy như một giới răn mà ai ai cũng phải thuộc lòng để giữ mình. Cuộc đạo đạt thình nguyện đứng đắn, đầy chính nghĩa, nhiều cam go của chúng ta bị người anh em phía bên kia coi như là đã phạm vào giới răn. Họ la lên: “Chúng tôi đã thấy mầm mống của một nguy cơ. Phản ứng bất lợi cho người tỵ nạn, người ngoại quốc đã nói huych toẹt, công khai, sỗ sàng về tình cảm chán ghét dân Việt Nam”

Theo ngu ý của tôi, kỳ thị chủng tộc đã có từ lâu lắm rồi. Kỳ thị lúc nào cũng có. Kỳ thị chỉ ở trong những khối óc dưới mức trung bình hoặc không bình thường. Người Mỹ chân chính, người Mỹ mà đầu óc thoát khỏi cái tầm thường của thể nhân, Hiến Pháp Mỹ, tất cả đều đứng lên chống lại ý niệm kỳ thị chủng tộc. Người anh em chúng ta kia, ai mà còn lạ gì những cáo thị dán đầy ở các sở công cũng như tư, có từ lúc những bước chân ngõ ngang của chúng ta đặt lên trên đất Mỹ này: Cấm kỳ thị chủng



tộc - Cấm kỳ thị màu da - Cấm kỳ thị tôn giáo v.v... và ngược lại, có phải vì quá sợ bị kỳ thị chủng tộc nên người anh em bên kia đã phải vọng ngoại, quên đi tất cả cái gì hay đẹp của xứ sở, của cha ông truyền lại. Họ phải căm mồm, bịt tai, khép nép trong hành động. Phải chăng họ nghĩ rằng sau khi đã đeo trên ngực cái nhãn hiệu DUMAINE PRODUCTS thì rồi đi tới đâu họ cũng sẽ khỏi bị kỳ thị. Mà họ cũng không nghĩ rằng nội những đức tính dân tộc như thông minh, tháo vát, cần cù, nhẫn nại, không đòi hỏi quá lỗ lã cũng là phương thuốc hữu hiệu chống được kỳ thị.

4. Cha Sandersfeld

Cha xứ Most Holy Trinity đã đổ tội cho Giáo dân không phải người Việt khi Cha xứ nói rằng Cha đã được nghe Giáo dân nói: “Tại sao họ không trở về Việt Nam”. Ở địa vị một Cha xứ, tôi nghĩ rằng Cha có đủ uy tín sáng suốt để trả lời Giáo dân đó.

— Trong những đòi hỏi Giáo Xứ Thể Nhân, có người đã là công dân Mỹ như công dân John Sandersfeld. Về Việt Nam hay không là tùy ý họ. Có thể Cha Xứ thích về Việt Nam và họ thì không thích và trái lại.

— Nếu mới chỉ có một sự phân hóa sơ khai đưa đến ồn ào, gây khó chịu ở trong nhà thờ mà người Việt đã phải trở về bản xứ thì thử hỏi những người có án nặng như giết hàng loạt, hiếp dâm, buôn ma túy đầu độc thanh niên Mỹ còn đang nằm chật trong các khám đường kia thì sao? Những người tù nhân này đâu có phải 100% gốc Mỹ nên tất phải là của nhiều nước khác nhau.

5. Cha Leonard Bose

Ở đời có thật nhiều chuyện tình cảm lắm lắm. Quý vị sẽ tìm thấy ở đây một tình cảm lắm lắm của tôi đối với Cha Bose. Tôi chưa hề được một lần trò chuyện hay diện kiến với Cha, trừ một lần trong lúc cực kỳ hỗn loạn xảy ra ở nhà thờ, tôi cầm lấy cánh tay Cha, mời Cha ra khỏi nơi đó và Cha đã từ chối.

Thông thường khi ánh sáng buổi sớm Chủ nhật đổ nghiêng xuống sân nhà thờ St Lucy, trước giờ lễ, tôi cứ đứng ở đằng xa mà ngắm bóng dáng của Cha. Cái áo đen nhà tu của Cha tôi cứ nghĩ là chiếc áo chùng thâm. Trông Cha không khác gì một phú hộ Việt miệt vườn đầy phước đức, phúc hậu. Dáng đi của Cha chậm chạp, đôi tay Cha đã rung nhiều khi giờ lên cao, chiếc quai hàm lầy bầy nhiều lượt trước khi phát ra được tiếng nói. Lòng tôi cứ như thúc dục tôi chạy lại ôm lấy Cha để nói lên những lời dịu ngọt. Tôi muốn chia sẻ với Cha nỗi lòng yêu mến, nồng ấm của một đứa con đối với người Cha già trước cái ly biệt mà tôi nghĩ nó rất dễ xảy ra bất cứ lúc nào ở tuổi Cha. Lòng muốn như vậy nhưng lý trí của tôi lại lên tiếng can ngăn. Chắc gì Cha đã thích tôi hay còn ghét nữa là đằng khác. Cha đâu có giống những cụ già Việt Nam mà tôi thường ôm xiết. Những lời âu yếm của tôi nói với các cụ già Việt biết đâu lại trở thành kịch cớm, Cha chẳng cần phải lắng nghe. Nhưng quả thật Cha đã già quá rồi. Ở tuổi Cha tôi nghĩ chỉ có âu yếm và an bình là những điều cần thiết. Vì muốn được an bình nên nhất nhất Cha phải theo ý ĐGM. Vì an bình, Cha không muốn nhìn, không muốn nghe, không muốn biết bên Việt nào phải, bên nào trái. Nhà thờ là của Cha, Cha không muốn người nào gây xáo trộn và Cha cũng không quên trên Cha còn có ĐGM nữa. Nhưng Cha phải giải quyết các lộn xộn. Cha đã giải quyết cuộc hỗn loạn xảy ra trong nhà thờ một cách đơn giản lắm. Mặt Cha đỏ lên vì giận, đôi môi Cha mấp máy nhiều lần lắm mới nhắc được hai chữ "Go Home, Go Home." Tiếng quát mới ra khỏi miệng đã vội tắt chìm ngay trong cái ồn ào như chợ vỡ. Cha biết rõ có một ông Ý là Trưởng khu Cam bờ. Nó để Giáo dân gây lộn xộn, lỗi là ở nó. Vậy gọi "đội xếp" đến tóm cổ nó là cuộc ồn ào sẽ được dẹp ngay.

Sau vụ cọ xát mạnh bạo ấy đã có người vô tư thuật lại cho Cha nghe rằng, đã có một ông bên phía anh em kia vỗ ngực tự xưng với cảnh sát rằng "tao là người của ĐGM đây" nhưng cảnh sát đã không "ke" các truyện cáo mượn lông hùm. Cha cũng

được kể lại có những bà dươn cao giọng: "Đức Cha đã cho lệnh rồi, đánh chết mẹ chúng nó đi". Cha biết rõ người vô tư thuật lại vụ lộn xộn trên kia. Với tất cả sự thật, là do những người anh em chúng ta bên kia đã ý lại vào thế ĐGM mà làm xằng, làm bậy, muốn biến nhà thờ thành bãi chiến trường. Thế nhưng cuối cùng Cha cũng động tâm vì lẽ phải. Lần này thay vì lối nói quen thuộc "Go Home", Cha đã phát ngôn trên báo với lời lẽ dịu dàng, văn hoa hơn: "Tại sao họ không cư xử như là những người Hoa Kỳ khi mà họ đang sống ở đất Hoa Kỳ".

Vâng thưa Cha già Bose của con, Chính Nghĩa chúng con đã làm đúng như ý Cha muốn là gìn giữ các buổi Thánh Lễ cho uy nghiêm và trong vòng trật tự. Sách lược gây lộn xộn là do Tòa Giám Mục đưa ra. Thi hành sách lược ấy là những người anh em bên kia.



6. Cha Joseph Sullivan nói:

"Nét mặt họ nhăn nhúm lại vì thù hận hoặc vì một điều gì vượt khỏi mọi suy luận. Tôi nghĩ rằng người Công giáo nói chung đã bắt đầu có một cái nhìn có phần khinh rẻ đối với người Công giáo Việt Nam."

Vâng. Giả dụ như nét mặt chúng con có nhăn nhúm thật sự, sao Cha không vì mến Chúa mà thương đến các con chiên, rồi cúi xuống mà tìm cách giúp đỡ chúng con cho chóng thành công thay vì khinh rẻ. Chúa Kitô đã chẳng cúi xuống, nâng niu và chữa chạy cho những người cùi hủi, những người bị quỷ ám xâm nhập hồn xác đó sao? Chả nhẽ con cháu của Cha lại có bộ mặt khó coi hơn cả bộ mặt của 10 con chó to lớn lúc nào cũng nhe răng, gầm gừ hay sao? Lại nữa, có Cha có phẩm trật còn

cao hơn Cha vẫn thường đem đức tính mộ đạo, mến Chúa của chúng con ra để làm thí dụ thì Cha nghĩ sao?

Thật sự mà nói cái khinh rẻ ở đây chỉ là cái khinh rẻ thoát thai bởi một sự đòi hỏi chính đáng của chúng con mà Cha không thể trốn tránh được, lúc nào nó cũng làm cho tâm hồn và trí óc của Cha phải suy nghĩ, nhức nhối.

7. Cha Eugene Boyle nói:

“Những gì các Cha Xứ nói ra, bất hạnh thay, đều là sự thật”. Thừa Cha sự thật thì không có, nhưng để hiểu, ĐGM nói sao thì Cha nghĩ như vậy. Cha Boyle nói thêm: “Cuộc tranh chấp làm trầm trọng thêm đầu óc chống di dân.” Đâu có phải xin Giáo Xứ Thể Nhân của chúng con làm bật lên đầu óc chống di dân. Di dân là chính sách chung của chính quyền của một nước Mỹ lãnh đạo thế giới đầy uy mãnh nhưng cũng có đây **BÁC ÁI**, trọng **NHÂN PHẨM** và **NHÂN QUYỀN**. Chúng con xin Giáo Xứ Thể Nhân và Cha đã dùng các người anh em của chúng con để chống chúng con. Cha đã dùng sách lược lấy Việt trị Việt đó mà thôi.

* * *

Kết luận, đọc xong bài báo của Mercury News tôi nhận thấy, ĐGM và các Cha kể trên có đủ uy quyền như tôi đã nói ở trên. Cho nên Chính Nghĩa chúng ta lại càng phải biết **ĐOÀN KẾT** chặt chẽ hơn nữa, bền bỉ dâng thỉnh nguyện, đêm ngày liên li cầu nguyện xin Chúa soi trí, mở lòng cho các vị đó để chúng ta sớm đạt được hai điều mong ước.

Cũng xin ĐGM và các Cha đừng có do dự, lúc thì quả quyết không cho Giáo Xứ, không rút lệnh bổ nhiệm Cha Dương; lúc thì trừ trừ dùng bản phân tích của Cha Bề Trên làm căn bản cho cuộc hòa giải; lúc thì nói ĐGM tự quyết định lấy. Làm như thế chỉ kéo dài thêm thời gian vô ích có hại cho cả đôi bên.

Sau hết, chúng ta cũng phải khẳng định rõ là:

— Các mầm mống gây ra bạo động trong các buổi Thánh lễ là do Tòa Giám Mục.

— Các anh em chúng ta bên kia thực hành sách lược bạo động của Tòa Giám Mục.

— Thổi phồng vấn đề kỳ thị chủng tộc cũng là do Tòa Giám Mục phát khởi.

— Chúng ta không bao giờ tranh đấu, đòi hơn thua với người anh em chúng ta bên kia.*



*Chúng tôi chẳng phải Kinh Kha,
Vì tình nên phải bốn ba sang Tần.
Cũng không là bậc vĩ nhân,
Đi làm lịch sử, giáo dân trông chờ.
Chúng tôi, những cái bóng mờ,
Khát khao sữa Mẹ, trẻ thơ khóc đòi.
Chúng tôi những kẻ mờ côi,
Chẳng mong lấp biển, và trời viễn vông.
Đơn sơ chỉ có tấm lòng,
Tâm tư xin nhả, biển Đông thét gào.
Đêm đen lấp lánh vì sao,
Lập lòe chiếu rọi thẳng vào bất công.
Xin dâng xương trắng, máu hồng,
Chút lòng xin gửi non sông, tạ đời!
Phong ba vẫn cứ ra khơi,
Một lòng lăm lũi, mặc đời nhớn nhोर.
Ngày trông, tháng đợi, năm chờ,
Đức Cha trốn chạy, con thơ mỗi mòn.
Hiển nhiên, Giáo Luật vẫn còn,
Năm trăm mười tám (518) CANON rành rành:
“Thuận cho Giáo Xứ Thể Nhân,
Phục hưng thiếu số sắc dân lẻ đàn”.
Mà sao đau khổ ngút ngàn,
Tiếng than uất nghẹn, chứa chan lệ sầu !?
Chúng tôi, loài én, hải âu,
Bơ vơ cánh nạn; con tàu viễn phương !
Hỡi ai gieo rắc tai ương,
Bình tâm lĩnh ngộ mà thương chính mình !*

San Jose, 08-11-1986

Kỷ niệm một chuyến đi Washington D.C.

HOÀNG NGỌC VĂN

THU KHÔNG TÊN SỐ 5 CỦA

NHÓM VOICELESS VOICE

(TIẾNG NÓI CỦA NHỮNG NGƯỜI KHÔNG CÓ TIẾNG NÓI)

Chúa Nhật ngày 09 tháng 11 năm 1986

Anh Chị Em thân ái:

Nguyện xin ơn thông hiệp của Chúa Thánh Thần ở cùng tất cả anh chị em. Trong những ngày gần đây, anh chị em chúng tôi trong nhóm "Tiếng Nói Của Những Người Không Có Tiếng Nói" không ngừng cầu nguyện nhiều cho Cộng Đồng. Vì lẽ, mỗi lúc mỗi hơn, những kẻ muốn bách hại Cộng Đồng, như dân chó sói, tấn công chúng ta tới tấp. Họ để ý từng kẻ hở một của Cộng Đồng, và chờ một dịp nào đó để xé nát chúng ta ra từng mảnh. Mong sao những đồ đồ chân thật của Thiên Chúa luôn mãi vững tin, kiên nhẫn và thận trọng. Nếu công việc tranh đấu cho công lý và hòa bình là chuyện dễ, thiết tưởng thế giới này đã trở thành Thiên Đàng từ lâu. Xin hãy đọc và suy niệm cho kỹ Lời Kinh Thánh. Xin hãy nhớ cho rằng Chúa đang gửi chúng ta vào nơi khó khăn vượt sức người như lời đã được phán: "Hãy nghe đây, ta gửi các con như cừu vào giữa đàn sói; và vì thế hãy khôn ngoan như rắn và hiền như bồ câu" (Mt 10: 16). Phúc Âm Matthêu đoạn 10 nói rất rõ về nhiều thử thách mà phần lớn đồ đồ Thiên Chúa phải trải qua. Hãy đọc, hiểu và biết tỏ tường thế nào là cuộc sống của một đồ đồ. Để rồi chúng ta sẽ thăm lời Chúa trao gửi cho chúng ta: "Các con đừng sợ" (Mt 10: 24). Hi vọng trong tương lai gần, chúng tôi sẽ còn có dịp chia sẻ nhiều với anh chị em về những điều này. Riêng hiện tại đây, chúng tôi xin được kết thúc lá thư nói về đức vâng lời mà phần đầu đã được gửi đến Cộng Đồng trong tuần trước.

5. Câu hỏi thứ ba: Vâng lời ai?

Khởi cần tôn sùng để đoán, chúng ta đã thừa biết những người chống đối Cộng Đồng sẽ ngay tức thì dạy chúng ta câu trả lời như thế nào. Theo họ, chúng ta phải vâng lời Đức Giám Mục. Và điều này, họ kiêu hãnh mạnh bạo nói thật to, được Thánh Kinh chỉ bảo tỏ tường giấy trắng mực đen. Há lời Phúc Âm Mt 16: 17-19 đã không chỉ dạy chúng ta điều này chăng? Theo đoạn Phúc Âm này, Thánh Phêrô, vị Giám Mục đầu tiên, được xem là nền tảng Giáo Hội đại diện cho Thiên Chúa dưới trần thế. Hơn thế nữa, ngài còn được quyền của Thiên Chúa ra vợ hay tha vợ, cấm hay chuẩn mọi người. Và quyết định của ngài được Thiên Chúa chấp nhận hoàn toàn. Vì lẽ này, lệnh của ngài là tối cao, và tất cả mọi giáo hữu phải tuyệt đối vâng lời.

Thánh Phêrô đã chết từ lâu, nhưng quyền hành này được truyền lại cho các Giám Mục sau ngài. Đức Cha Pierre Dumaine là một trong những người này. Theo với tục lệ của Giáo Hội, ngài là đảng đại diện và tượng trưng cho Thiên Chúa. Thế nên, ngài có quyền tối thượng trong địa phận San Jose, và tất cả chúng ta cần phải tuyệt đối vâng lệnh ngài. Những ai bất tuân lệnh, ngài được quyền dứt phép thông công và phạt theo đúng mọi điều luật của Giáo Hội.

Đó là lập luận dựa vào Thánh Kinh của những kẻ chống đối Cộng Đồng. Xét nghĩ chúng ta đừng mấy ngạc nhiên khi thấy họ cho rằng chúng ta đang chống lại thứ mà họ gọi là Thần Quyền, và nào là Đấng Thần. Rất nhiều giáo dân đã nghe tiếng họ, để rồi phải vâng lời mù quáng cho dù lương tâm mình bị cắn rứt vì cảm thấy Đức Giám Mục bất công. Nhưng biết sao hơn khi những anh chị em này đã được nhồi sọ tin rằng vâng lời Đức Giám Mục đồng nghĩa với sự cứu rỗi linh hồn.

Ít nhất có hai điểm sai lầm chúng ta có thể bàn tới về lập luận trên: (1) sự hiểu biết Kinh Thánh, và (2) sự giảng giải về tinh thần luật Giáo Hội. Điểm thứ hai, chúng tôi xin dành vào một dịp khác. Hiện tại đây, chúng ta sẽ cùng nhau xem xét lời chú giải Mt 16: 17-19



Chúa Giêsu nói cùng Phêrô: "Simon, Baryona, người có phúc: vì không phải thịt, máu, đã mặc khải cho người, mà là Cha Ta, Đấng ngự trên Trời! Và Ta, Ta bảo người: Người là Đấng và trên Đấng ấy, Ta sẽ xây Hội Thánh của Ta, và quyền môn Âm phủ sẽ không thắng nổi. Ta sẽ trao cho người chìa khóa Nước Trời, và điều gì dưới đất người cầm buộc, thì cũng sẽ bị cầm buộc trên Trời, và điều gì dưới đất người tháo gỡ thì cũng sẽ được tháo gỡ trên Trời."

Điểm sai lầm mà những người chống đối Công Đồng đã phạm là sự việc họ trích giải câu Kinh Thánh quá vội vàng, không chịu đọc và hiểu cho thấu trọn vẹn đoạn Phúc Âm nói lời viết được trích ra. Điều này đã làm phật lòng biết bao các học giả Kinh Thánh. Nói cách khác, muốn hiểu cho trọn câu Mt 16: 17-19 có ý nghĩa gì, chúng ta phải đọc từ câu 13 đến câu 23. Trước tiên chúng ta tìm hiểu tại sao Chúa Giêsu đã nói những lời này cùng Thánh Phêrô.

Câu trả lời nằm ở câu 15-16:

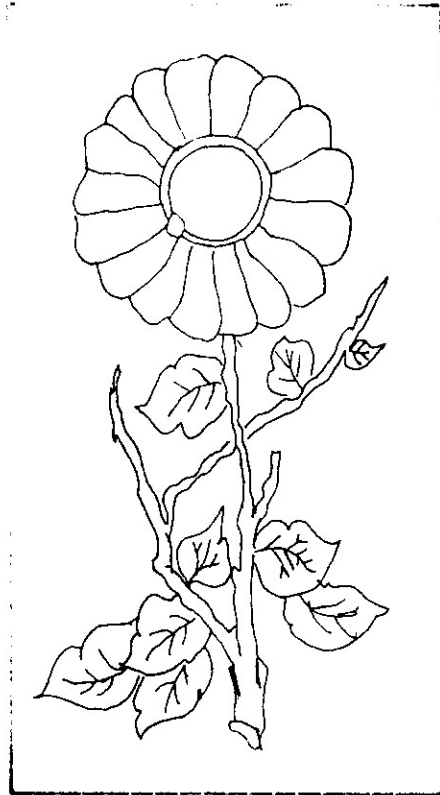
Chúa Giêsu nói với các môn đệ: "Con các người, các người nói Ta là ai?" Đáp lại Simon Phêrô nói: "Ngài là Đức Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống."

Câu trả lời của Thánh Phêrô là một lời tuyên bố lịch sử thể nào là đức tin Công Giáo. Tin Chúa có nghĩa là chấp nhận Chúa Giêsu Kitô thật sự là Con Thiên Chúa hằng sống. Chính vì niềm tin này của Thánh Phêrô, ngài đã được Chúa Giêsu khen ngợi và gọi ngài là Đấng mà trên đó Giáo Hội chúng ta được xây dựng. Tiên đây chúng ta nên biết là danh từ "Đấng" được các học giả Kinh Thánh hiểu là đức tin. Nói một cách ngắn gọn, Chúa xây dựng Giáo Hội Người trên đức tin mà chúng ta có, chứ không nhất thiết trên giai cấp lãnh đạo. Thánh Phêrô được kể là nền tảng Giáo Hội vì đức tin mà ngài có, chứ không phải vì chính con người của riêng ngài. Hiểu nghĩa rộng, tất cả mọi tín hữu có được niềm tin chân thật vào Thiên Chúa đều được kể là đá, nền tảng của Giáo Hội Công Giáo. Theo nhận xét này, Đức Giám Mục Dumaine, nếu ngài thật sự có đức tin, cũng chỉ là một trong muôn triệu tín hữu khác. Đừng tưởng vì mình có danh tiếng này nọ, mình chắc chắn có được đức tin. Người Do Thái trong thời Chúa đã nghĩ vậy: Họ nghĩ rằng bởi vì họ là con cháu Abraham, họ là dân Thiên Chúa. Thế nên Gioan Tẩy Giả mới kết án họ:

Nơi rãndộc, ai mách cho các người trốn cơn thịnh nộ hồng đen? Hãy sinh quả phúc đức, xứng với lòng hỏi cầu, đừng tưởng nói được với mình: "Ta có cha là Abraham!" Ta bảo các người: Thiên Chúa có thể lấy các viên đá này mà gây nên con cái cho Abraham. Luối riu đã sẵn gốc cây; cây nào không sinh quả lành sẽ bị chặt và quăng vào lửa.

Mt 3: 7-10

Sự kiện vừa được nêu trên được tỏ lộ rõ ràng trong câu 23. Liên sau khi Thánh Phêrô được Chúa Giêsu khen tụng. Theo chuyện được thuật lại cho chúng ta, thánh Phêrô đời dạy khôn



Chúa Giêsu, khuyên như Người thợ nên đi đến thành Giêrusalem. Phúc Âm thuật tiếp:

Nhưng quay lại, Chúa nói với Phêrô: "Xéo đi sau Ta! Hỡi Satan! Người là kẻ vấp phạm cho Ta, vì ý tưởng của người không phải ý tưởng của Thiên Chúa, mà là của loài người."

Thế mới biết tuyên xưng đức tin là chuyện dễ, nhưng hiểu cho thấu tận tường và thực thi cho đúng đức tin là chuyện rất khó. Ngay đến Đại Thánh Phêrô, vừa được gọi là "Đấng", đã bị trong giây lát kết án là "Satan." Ngài nào có gian ý cùng Chúa. Chỉ tội ngài để ý của chính mình trên ý của Thiên Chúa. Và vì thế ngài đã phạm tội.

Hướng gì Đức Giám Mục Pierre Dumaine của chúng ta làm sao sanh cho được Thánh Phêrô. Ấy vậy mà lại có những người xem chúng thờ lạy Đức Giám Mục đến nơi. Với họ, Đức Giám Mục còn cao cả hơn Thiên Chúa; và ý của ngài còn quan trọng hơn ý Thiên Chúa. Chúng ta tranh đấu cho ý Thiên Chúa đời công lý và hòa bình cho kẻ bị ức hiếp. Họ chống lại Công Đồng để làm đẹp ý Đức Giám Mục. Chúng ta cầu nguyện tìm hiểu ý của Thượng Đấng. Họ trông ngóng chờ đợi lệnh Đức Giám Mục và linh mục Lưu Đình Dương ban xuống.

Thế thì chúng ta phải vâng lời ai đây? Thiết tưởng mọi người chúng ta cần tự kiểm lấy câu trả lời cho riêng mình. Nếu chúng ta cần biết Thánh Phêrô và các vị tông đồ có điều gì khôn ngoan dạy chúng ta, xin hãy lắng nghe tiếng các ngài huấn dụ: "Phải vâng phục Thiên Chúa hơn là người ta!" (Cv 5: 29). Ai có tai, xin hãy biết lắng nghe cho tỏ.



4. Câu hỏi kế tiếp: Ai bị buộc vào đức vắng lời?

Đĩ nhiên, là người Công Giáo, chúng ta tự nói, tất cả chúng ta đều bị buộc vắng lời Thiên Chúa. Từ Đức Giáo Hoàng xuống lời Voiceless Voice, những kẻ hèn mọn nhất trong Giáo Hội. Như đã nói trước, vắng lời là lắng nghe tiếng Chúa và thực thi hai điều luật yêu thương của Người. Vậy thì người Công Giáo nào cũng đều có bốn phần phải vắng lời. Câu trả lời đơn giản vô cùng. Ấy những kẻ có kẻ tin tưởng khác chúng ta. Đối với họ, vắng lời Đức Giám Mục còn quan trọng hơn là vắng lời Thiên Chúa. Tuy nhiên, xin đừng ngạc nhiên vì, như họ đã từng khẳng định, Đức Giám Mục và Thần Quyền giống nhau. Phải chăng họ muốn nói tới thần đĩ chăng? Nếu quả thật là vậy, có lẽ những người chống Công Đông nói cũng có lý vì chúng thần đĩ có vô số, trong khi Thần Lành chỉ có đúng Thiên Chúa.

Có thể những người này sẽ trả lời chúng ta sau đây: Đức Giám Mục là đang đại diện Thiên Chúa. Vì lẽ này ngài có tất cả sự thật của Thiên Chúa. Thế nên ý ngài cũng là ý Thiên Chúa.

Cho những kẻ biết suy nghĩ, lập luận trên thật là một nguy hiểm yếu kém, và tất cả mọi mệnh đề đều sai lầm. Như đã bàn trong thư trước, chúng ta hiểu được rằng tất cả mọi tín hữu đều có bốn phần và trách nhiệm, quyền lợi và hân hạnh đại diện cho Thiên Chúa, Đấng đã thánh hóa chúng ta qua phép rửa tội qua lửa và Thần Khí Chúa Thánh Linh. Xê tiếp, hệ đã là người, chúng ta đều có tội. Đức Giám Mục cũng vậy thôi. Kết luận: ai nói ngài có tất cả sự thật của Thiên Chúa, người đó nói năng hồ đồ và phạm tới Danh Thánh Thiên Chúa vì lẽ, ngoài Thượng Đế ra, không ai có sự thật tuyệt đối của Người.

Sau hết, bàn về thánh ý của Thiên Chúa, chúng ta thiết tưởng chỉ nói được một điều: thánh ý của Người nhiệm mầu, vượt hẳn mọi hiểu biết, tìm tòi và đo lường của chúng ta. Ai có thể hiểu thấu ý của Người? Hơn thế nữa, ý của loài người chúng ta thường khác biệt hẳn ý của Thượng Đế. Ngay Chúa

Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, trong thân phận con người, còn có ý muốn riêng mình khác hẳn ý Chúa Cha. Theo ý của Người, Người nào muốn đi vào đường thĩ thường khó. Thế nhưng, trong khiếm nhượng vô tận, Người đã hạ mình xuống để học bài học vắng lời tuyệt đối với Chúa Cha như lời đã được nói:

Vào những ngày còn trong thân xác, Ngài đã dâng lên cho Đấng có thể cứu Ngài khỏi chết, những lời cầu xin khẩn nguyện với lớn tiếng kêu van cùng nước mắt, và Ngài đã được nhậm lời thoát khỏi khổ hải. Dầu là Con, Ngài đã phải đau khổ đời đời, mà học cho biết vắng phục. Và một khi thành toàn, Ngài đã nên nguyên nhân cứu rỗi đời đời cho những ai vắng phục Ngài...

Mr 5: 7-9

Ngay đến Chúa Giêsu còn cần phải học đức vắng lời, huống chi Đức Giám Mục chúng ta cần tìm hiểu biết bao thế nào là ý muốn của Thiên Chúa hằng muốn gây dựng công lý và hòa bình trong thế giới nhiều bất công và hũ hiếp. Chúa Giêsu đã biết đặt ý mình xuống vì tôn trọng ý Cha trên Trời. Riêng Đức Giám Mục chúng ta có khiếm nhượng được như thế chăng? Cho tới thời buổi hiện tại, thiết tưởng ngài dùng lực lượng cảnh sát và quyền hành hơi nhiều để buộc giáo dân phải lắng nghe và thực thi ý riêng tư của ngài. Biết nói sao hơn đây?

5. Giờ đây, chúng ta cùng nhau tìm hiểu câu hỏi: Vắng lời như thế nào cho hợp lẽ Đạo?

Theo định nghĩa, vắng lời là lắng nghe tiếng Chúa. Nhưng lắng nghe thôi chưa đủ, chúng ta cần thực thi những gì chúng ta học hỏi được qua Lời Chúa. Nói cách ngắn gọn, có học thì phải có hành. Nếu chúng ta thật tĩn tin vào lời công lý và hòa bình của Thiên Chúa, chúng ta buộc phải tranh đấu trong hành động mọi lẽ bất công và hũ hiếp.

Câu hỏi: Liệu cầu nguyện không đủ sao?

Để trả lời, xin anh chị em cùng chúng tôi lắng nghe lời Thánh Yacôbê:

Ích gì, hỏi anh chị em, khi ai kêu rao mình có đức tĩn, mà việc làm lại không có? Họa chẳng đức tĩn có thể cứu nó? Nếu có anh hay chị em mình trần thân trụ, và lương thực hằng ngày cũng thiếu, mà có người trong anh chị em nói với họ: "Chúc anh chị đi bình an, mặc cho ăn, ăn cho no", mà anh chị em lại không cho những gì cần thiết cho thân xác họ, thì có ích gì? Về đức tĩn cũng vậy, nếu không việc làm, thì đức tĩn ấy đã chết tiệt rồi.

Yc 2: 14-17

Cầu nguyện là một điều tốt. Không ai chối cãi được điều này. Nhưng dùng lời môi miệng thôi chưa đủ. Biết bao người đi lễ cầu nguyện cho người đồng loại, nhưng trong cuộc sống hằng ngày lại ỉc hiếp người chung quanh. Liệu người này có thật sự vắng lời Thiên Chúa và sống trọn vẹn với đức tĩn?



Đĩ nhiên những người chống đối Cộng Đĩng sẽ ngay tức khắc lập luận: Chúa là Đĩng quyền năng vĩ biĩn. Việc gì Người lại khĩng làm được. Nếu chúng ta đi đường đĩng, Người sẽ ban cho chúng ta những gì chúng ta đĩng hỏi. Nếu lập trường Đức Giám Mục hợp lý, Chúa sẽ bảo vệ Đức Giám Mục.

Nĩng nghe rất hợp tình hợp lý. Hơn nữa đĩ là đĩều giáo đĩn thường bị nhĩt sợ tử nhĩ. Nhưng theo đĩng Phúc Ām, sự việc khĩng được cắt nghĩa dễ dàng như thế. Vĩ lẽ chúng ta, trong thần phĩn con người yếu đuối, khĩng sao hiểu thấu đĩng ý nghĩa nhiệm mĩu quyền năng của Thượng Đĩ như thế nĩ. Nếu quả tình những người chống đối Cộng Đĩng nĩi sự thật, thế thì tại sao nhiều lời nguyện cầu của Chúa Giêsu đĩ khĩng được thể hiện. Chúa xin Chúa Cha, nếu đĩng, thì hãy cắt chĩn đĩng Tháp Bĩ để Người đĩng sống vĩ rao giảng Nước Trời tiếp tục. Nhưng rồi, vĩng theo lệnh Cha Cả, Người đĩ chấp nhận cái chết nhục nhĩ trên Tháp Tĩ Bĩ. Āi đĩm bảo Chúa Giêsu đĩ khĩng cầu nguyện đĩng ngay cho thế giới đĩng công lý vĩ hĩa bình. Nhưng làm sao cắt nghĩa cho tĩt giờ phút nĩy chiến tranh vĩ bạo lực vĩn mĩi lan trĩn? Vĩ nay biết bao kẻ vĩ tội đĩ chết vĩ lĩĩi kiĩm vĩ bom đĩn. Xem chúng Chúa khĩng làm gì cả trong những trường hợp như thế. Nếu phải theo lập luận của những người chống Cộng Đĩng, cĩ lẽ Chúa phải đĩng thời là Chúa của họ. Nhưng đĩng với chúng ta, Chúa muĩn đĩng là Chúa vĩ lẽ chúng ta khĩng tĩ kiĩu cho rằng chúng ta thấu hiểu đĩng hoĩn toĩn quyền năng vĩ biĩn của Thượng Đĩ như thế nĩ. Chúng ta tin tưởng nĩi Người khĩng phải vĩ Người làm đĩng chuyện nĩy hay chuyện khĩc, nhưng vĩ Người là Chúa của tình yêu, Chúa của Đĩng năm chết trên Tháp Bĩ.

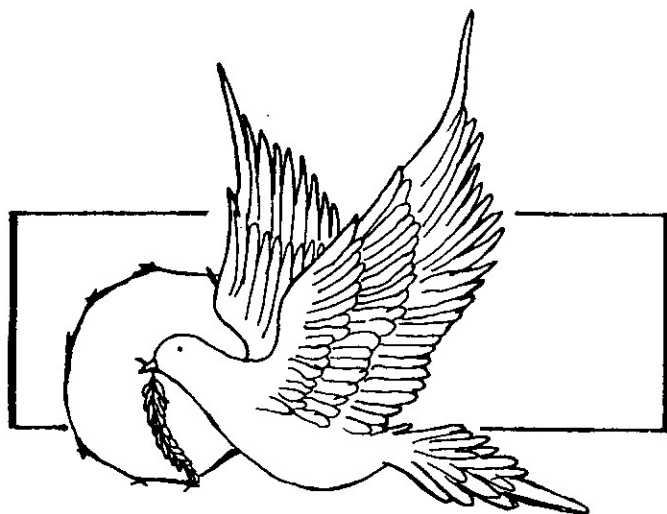
Thế thì lời cầu nguyện cần Āi liĩn với việc làm trong đĩng sống vĩng lời của chúng ta. Đĩều nĩy khĩng cĩ nghĩa chúng ta

khĩng tin vĩng quyền năng vĩ biĩn của Thượng Đĩ. Trái lại, chúng ta tin tưởng mĩnh liệt vĩng quyền hĩnh của Người. Chúng ta chỉ khĩc biệt với những người chống đối ở đĩm chúng ta khĩng kiĩu ngĩo cho rằng mĩnh thừa hiểu thế nĩo là quyền năng nhiệm mĩu của Thượng Đĩ. Là những dụng cụ công lý vĩ hĩa bình của Thiên Chúa, chúng ta chỉ biết làm những gì trong khả năng hạn hẹp vĩ yếu hĩn của chính mĩnh. Đĩ rồi sau mọi công việc, chúng ta im lặng cầu nguyện: "Chúng con là những đĩy tĩ vĩ dụng, khĩng làm gì hơn là phĩn sự phĩi làm" (Lc 17: 10). Trên phĩng diện nĩy, chúng ta theo đĩng lời khĩn ngoan của cha Āng để lại: Mĩu sự tại nhĩn, thành sự tại Thiên.

Kết luận, chúng ta hiểu đĩng rằng vĩng lời, theo Thánh Kinh, cĩ nghĩa là sự chú tâm lắng nghe tiếng Chúa vĩ thực thi ý Người trong cuộc sống. Trong hoĩn cảnh hiện tại, chúng ta hiểu đĩng vĩng lời là theo tiếng gọi đĩng công lý vĩ hĩa bình của Thiên Chúa vĩ thực thi hai đĩều nĩy vĩng cuộc sống thực tế của chúng ta. Kế tiếp, theo đĩng tinh thần của Kinh Thánh, chúng ta bị buộc phải vĩng lời Thiên Chúa hơn loài người. Nĩi khĩc khĩc, ý Chúa cần phải đĩng đặt lên trên tất cả mọi ý loài người, cho đĩ đĩ là ý Đức Giám Mục. Hơn thế nữa, ngay Đức Giám Mục cũng cần phải biết vĩng nghe tiếng Chúa gọi đĩng công lý vĩ hĩa bình cho đĩn Người. Sau cùng, vĩng lời đĩng hỏi chúng ta phải biết thực thi những gì chúng ta tin vĩng cuộc sống. Nĩi ngắn gọn, chúng ta cĩ bốn phĩn đĩng công lý vĩ hĩa bình vĩng cuộc sống thực tế.

Đĩn đĩy, chúng tĩi xin nguyện vĩ thư đĩ quĩ đĩi. Nguyện Chúc anh chị em nhiều bĩnh an vĩ vui tĩi trong cuộc sống. Xin Kính.

VOICELESS VOICE



ĐĨNH CHĨNH

Vĩ sự sơ sĩt của Ān công trong số báo 19, trang 10 bĩ "Thủ khĩng tên số 3 của nhĩm Voiceless Voice" xin đĩng sửa lại là "Thủ khĩng tên số 4 của nhĩm Voiceless Voice".

Tĩi soạn Chính Nghĩa xin cáo lỗi cĩng tác giả vĩ đĩc giả.

GIÁO HỘI ĐANG ĐAU KHỔ

VÌ

LẬP TRƯỜNG TÍN LÝ

CỦA

MỘT SỐ GIÁM MỤC HOA KỲ

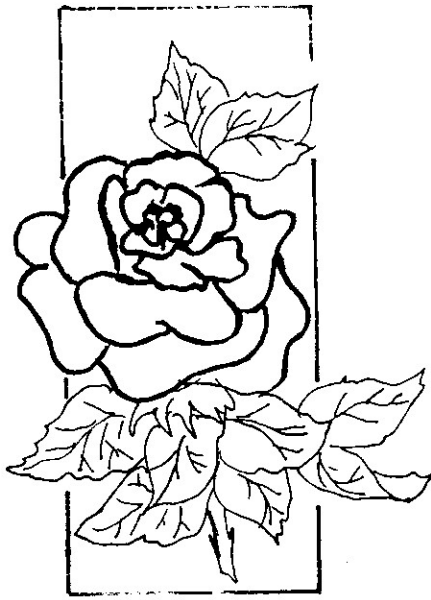
Mùa hè năm 1986, dư luận Công Giáo Hoa Kỳ xôn xao về quyết định đột ngột của Tòa Thánh Vatican. Linh Mục Charles Curran đã bị chấm dứt nhiệm vụ, không được tiếp tục giảng dạy thần học tại Đại Học Công Giáo ở Washington. Hai tuần lễ sau đó, Tòa Thánh lại ra lệnh ngưng một số quyền hành căn bản của Đức Tổng Giám Mục Seattle Raymond Hunthausen, 65 tuổi, và chuyển các trách nhiệm đó cho Đức Giám Mục phụ tá Donald Wuerl. Ba mươi lăm tu sĩ và giáo dân trong tổng giáo phận Seattle đã ký thư phản đối quyết định kể trên của Đức Thánh Cha và một số Giám Mục Hoa Kỳ cũng tỏ vẻ bất mãn về biện pháp chế tài này. Cha Curran đã bênh vực hành động đồng tính luyến ái. Đức Tổng Giám Mục Hunthausen bị trách cứ là quá dễ dãi đến độ cấu thả trong các quyết định liên quan đến vấn đề: ly dị, phép bí tích giải tội, phá thai, phép bí tích thánh thể, và đồng tính luyến ái. Đó là những vấn đề tín lý cam go mà Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô Đệ II đang phải đương đầu và Ngài vẫn giữ lập trường cố hữu của Giáo Hội.

Quyết định cứng rắn của Tòa Thánh là một đề tài nóng bỏng và công luận Hoa Kỳ đã đặt một câu hỏi lớn nhân dịp các Giám Mục Công Giáo họp đại hội thường niên 1986 tại thủ đô Hoa Thịnh Đốn. Trên 52 triệu người Công Giáo Hoa Kỳ hướng về cuộc họp quan trọng của Hội Đồng Giám Mục từ ngày 10 đến 14 tháng 11, 1986, tổ chức tại khách sạn Capital Hilton, tại Hoa Thịnh Đốn. Các cơ quan truyền thông đã theo dõi rất sát cuộc họp này vì Đại Hội sẽ bầu lại Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Hoa

Kỳ (National Conference of Catholic Bishops) kiêm Chủ Tịch Hội Đồng Công Giáo Hoa Kỳ (USCC). Chúng tôi hân hạnh có mặt tại Capital Hilton và được cơ hội tiếp xúc với một số Giám Mục và ký giả, đồng thời tham dự các cuộc họp báo để cống hiến quý vị một vài nhận xét về khúc quanh lịch sử này trong Giáo Hội Công Giáo Hoa Kỳ.

1. DƯ LUẬN TIỀN ĐẠI HỘI

Trước ngày khai mạc Đại Hội, dư luận cho rằng các Giám Mục Hoa Kỳ có thể dành cho Vatican một sự ngạc nhiên. Người ta dự đoán ứng cử viên cấp tiến có thể đắc cử Chủ Tịch. Báo chí tại thủ đô Hoa Thịnh Đốn chạy những hàng tít rất đáng lo ngại cho Tòa Thánh Vatican vì dư luận đang sôi nổi về lập trường mâu thuẫn giữa Vatican và các Giám Mục cấp tiến. Người ta nghĩ rằng sự vận động của nhóm Công Giáo cấp tiến đang làm rạn nứt truyền thống đức tin của Giáo Hội Công Giáo. Thực vậy, chính đương kim Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ, Đức Giám Mục James Malone, trong bài diễn văn đọc trước Đại Hội, sau ba năm đảm trách nhiệm vụ Chủ Tịch, đã báo động về lập trường cấp tiến quá trớn của một số Giám Mục, khiến cho sự liên hệ giữa Giáo Hội Hoa Kỳ và Tòa Thánh Vatican đang gặp trở ngại, không còn mật thiết như từ trước đến giờ. Vài Giám Mục đề nghị một cuộc đối thoại trực tiếp giữa Đức Thánh Cha và giới chức cao cấp của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ để giải quyết những bất đồng quan điểm hầu bảo đảm một sự thống nhất về tín lý trong Giáo Hội. Cuộc gặp gỡ này cần được thực hiện trước chuyến công du của Đức Giáo Hoàng tại Hoa Kỳ được dự trù vào năm tới.



Trong khi nhóm Giám Mục cấp tiến cố gắng tuyên truyền cho lập trường của họ, bệnh vực cho TGM Hunthausen, và cổ động cho TGM Rembert Weakland của Milwaukee, ứng cử viên Chủ Tịch trong cuộc bầu cử năm nay, Đức Tổng Giám Mục Pio Laghi, Sứ Thần Tòa Thánh tìm mọi cách để thoả dịu sự căng thẳng. Tại phiên họp khoáng đại khai mạc vào sáng ngày 10 tháng 11, 1986, Giám Mục Chủ Tịch Malone ghi nhận rằng sự mâu thuẫn về tín lý đã làm cho một số đông người Công Giáo Hoa Kỳ hoang mang. Tuy nhiên, Sứ Thần Tòa Thánh Pio Laghi, trong bài diễn văn khá dài trước Đại Hội, đã không ca tụng đời sống Công Giáo tốt đẹp của Hoa Kỳ như Ngài thường làm, mà lại đưa ra lời kêu gọi của Đức Thánh Cha, nhấn mạnh vai trò của Đức Giáo Hoàng trong sứ mạng tạo sự hợp nhất trong Giáo Hội toàn cầu. Đức Thánh Cha bày tỏ thiện chí và tinh thần phục vụ của Ngài đồng thời xác định sự tín nhiệm của Ngài đối với hàng Giáo Phẩm Hoa Kỳ và mong ước sự hợp tác chân thành của các Giám Mục.

Chương trình tranh cử càng quyết liệt hơn khi TGM Weakland, ứng cử viên nhóm cấp tiến chủ tọa cuộc họp báo đầu tiên vào ngày thứ hai 10 tháng 11, 1986. Ngài có dịp bệnh vực cho TGM Hunthausen giữa cuộc họp báo. Trong khi TGM Weakland đang trả lời trước cử tọa độ 300 ký giả và trên 10 đài truyền hình thì bốn chàng thanh niên ngang nhiên mang biểu ngữ vào phòng họp. Họ kêu gọi các cơ quan truyền thông bệnh vực cho phong trào đồng tính luyến ái. Cũng chiều hôm nay, chúng tôi thấy xuất hiện một nhóm người mặc áo xanh với chữ H đỏ phía trước ngực và sau lưng. Họ còn mang phù hiệu màu vàng cổ động bầu cho Hunthausen làm

“Giáo Hoàng”. Trong hàng ngũ nhóm này có một linh mục và một nữ tu.

Phóng viên truyền hình và ký giả xông xáo phỏng vấn các nhân vật sáng giá của ba nhóm: bảo thủ (conservative), ôn hòa (moderate), và cấp tiến (liberal). Đại diện cho nhóm bảo thủ là Hồng Y Bernard Law của Boston và Đức Hồng Y John O'Connor của New York. Nhóm ôn hòa có Đức Giám Mục James Malone của Youngtown, Ohio, Chủ Tịch sắp mãn nhiệm kỳ và TGM John May của Saint Louis, đương kim Phó Chủ Tịch; nhóm cấp tiến có TGM Weakland của Milwaukee.

Chúng tôi có dịp nghe đại diện các khuynh hướng trả lời với ký giả và rất buồn lòng vì một số Giám Mục đang chống đối Tòa Thánh. Những câu trả lời cho thấy một số Giám Mục muốn trở thành Giáo Hoàng Con, không thích Tòa Thánh xía vào công việc và quyền hành của mình !

2. ĐÂY LÀ GIỜ CỦA TA

Trong ngày đầu tiên, sau khi Sứ Thần Toà Thánh đọc diễn văn vào buổi trưa, phái đoàn đại diện Cộng Đồng Công Giáo San Jose bắt đầu căng biểu ngữ ngay tiền đường của khách sạn và mang băng đi tới đi lui trên vệ đường. Cũng vào lúc đó một thằng Quỷ và một Thiên Thần xuất hiện. Thằng Quỷ có sừng, có đuôi, trong y phục màu đỏ, tay cầm băng đề chữ: “Tao thương mến Curran, Hunthausen, và Weakland.” Thiên Thần trong y phục màu trắng tay cầm băng đề chữ: Tôi ủng hộ Giáo Hoàng. Thằng Quỷ nháy nhót trước khách sạn miệng hô to với giọng khàn khàn “Chúng nó (Curran, Hunthausen, Weakland) là người của ta. Đây là giờ của ta và chúng nó đang làm theo lệnh ta.” Thiên Thần có vẻ lép vế hơn thằng Quỷ, tiếng nói nhỏ hơn, và kém hung hăng hơn thằng Quỷ nhiều. Phóng viên thích thú thu hình tên Satan kiêu ngạo và hiếu chiến.

3. ĐẶC ĐIỂM CỦA NHÓM CẤP TIẾN

Chủ trương về vấn đề phá thai, ly dị, đồng tính luyến ái của nhóm Giám Mục cấp tiến ít được bàn thảo về chi tiết vì quá trái nghịch với giáo lý Công Giáo song lập trường chống vũ khí nguyên tử hay ngưng sản xuất vũ khí nguyên tử được thường nhắc đến vì có nhiều người Mỹ ủng hộ. TGM Hunthausen được mô tả như vị lãnh đạo tinh thần rất hăng say trong cuộc vận động yêu cầu Hoa Kỳ ngưng phát triển vũ khí nguyên tử và đơn phương xuống thang trong cuộc chạy đua sản xuất vũ khí hạch tâm. Ngài cũng được ca ngợi về lập trường

ủng hộ việc đề cao vai trò của phái nữ trong vấn đề mục vụ.

Còn lập trường của Giám Mục Pierre DuMaine thì sao? Năm 1984, báo San Jose Mercury News thông báo chủ trương của Đức Giám Mục San Jose là không lên án hay buộc tội những kẻ đồng tính luyến ái; thái độ này đối nghịch với chủ trương của Đức Giáo Hoàng. Đức Giám Mục DuMaine cũng chủ trương chống lại việc phát triển vũ khí nguyên tử. Có nguồn tin cho rằng Ngài chống lại việc Chánh phủ Hoa Kỳ viện trợ cho nhóm Kháng Chiến chống Cộng ở Nicaragua. Theo ý kiến của một vị ký giả, Đức Giám Mục DuMaine thuộc nhóm cấp tiến, những vị Giám Mục đang làm khổ Đức Giáo Hoàng.

4. KẾT QUẢ CUỘC BẦU CỬ

Cuộc bầu cử Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục đã diễn ra rất sôi nổi và gây căng vào ngày thứ ba 11 tháng 11, 1986. Các ký giả có thể theo dõi cuộc bầu phiếu qua màn ảnh vô tuyến truyền hình được đặt tại nhiều phòng hay hành lang bên ngoài.

Nhóm bảo thủ, với chủ trương tuyệt đối trung thành với Đức Giáo Hoàng, đã cố vận động cho Đức Hồng Y Bernard Law trong chức vụ Chủ Tịch hay Phó Chủ Tịch nhưng đều thất bại. Tổng số Hồng Y và Giám Mục tham dự Đại Hội là 293. Các ứng cử viên đắc cử chỉ cần đạt được quá bán tổng số phiếu bầu. TGM May, thuộc nhóm ôn hòa, đã đắc cử Chủ Tịch với 164 phiếu trong khi Đức Hồng Y Bernard Law của nhóm bảo thủ được 90 phiếu. Về chức vụ Phó Chủ Tịch, trong vòng đầu Đức Hồng Y Law được nhiều phiếu nhất song qua vòng nhì, 74 phiếu của TGM Weakland đã dồn qua cho TGM Pilareyrk thuộc nhóm ôn hòa đắc cử với 159 phiếu và Đức Hồng Y Law chỉ được 116 phiếu.

Mặc dầu thất cử nhưng TGM Weakland vẫn được 74 Giám Mục ủng hộ, một lực lượng rất đáng kể và sẽ gây khó khăn không ít cho Tòa Thánh Vatican trong những ngày sắp tới. Sự thất cử của nhóm bảo thủ nói lên tình trạng phân hóa trong hàng ngũ Giám Mục. Có thể nói được rằng đa số Giám Mục Hoa Kỳ chủ trương đường lối xét lại các nguyên tắc cứng rắn của Giáo Hội. Chính vì vậy mà đương kim Giáo Hoàng Gioan Phaolô Đệ II đang phải đau khổ vì thái độ có phần bất phục tùng của các Giám Mục Hoa Kỳ, một cường quốc đã từng giúp đỡ Tòa Thánh rất nhiều.

KẾT LUẬN

Sau phiên họp kín 5 giờ đồng hồ các Giám Mục không lấy được lập trường chung đối với quyết định của Đức Thánh Cha. Phải nhờ đến một phiên họp ngày hôm sau, Đại Hội mới lập được một thông cáo chung. Mặc dầu đa số Giám Mục ủng hộ biện pháp chế tài của Đức Giáo Hoàng để bảo vệ quyền bính Giáo Hội song các Ngài cũng công khai chia sẻ quan điểm của TGM Hunthausen trong tinh anh em. TGM Hunthausen đã chấp nhận quyết định chung của đa số nhưng chắc chắn rằng Ngài vẫn còn hậu thuẫn (74 Giám Mục đã bỏ phiếu cho Ngài) rất đáng lo ngại cho đường lối hiện tại của Giáo Hội.

Điều chắc chắn là Đức Thánh Cha đang đau khổ vì lập trường của một số Giám Mục tại Hoa Kỳ và Giáo Hội Công Giáo đang gặp khó khăn trong vấn đề tín lý. Áp lực của nhóm cấp tiến đang đè nặng trên Giáo Hội, cách riêng là Đức Thánh Cha Gioan Phaolô Đệ II. Tuy nhiên, chúng tôi vẫn tin vào lời của Chúa: Ta sẽ đặt Hội Thánh Ta trên đá này và **quỷ** **hoà** **ngục** không làm chi được.

TRỰC LỘ

ÂN NHÂN ỦNG HỘ CHÍNH NGHĨA

A. Chị Nguyễn Quách Kim Anh	\$ 25.00
Cụ Kỳ Thanh	\$ 30.00
Bà Nguyễn (Orange County)	\$100.00
Một cụ ẩn danh	\$ 22.00
Hà Vũ	\$ 50.00
Vũ Tiến Hoàn	\$ 50.00
Anh Châu	\$100.00
Một cụ ẩn danh	\$ 10.00
Bỏ chung (7.11.86)	\$572.00
Bỏ chung (14.11.86)	\$377.50

Chuyện

đời nay

Mỗi khi nghĩ đến những khó khăn của Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo San Jose người ta không khỏi lo sợ, và chán nản vì không biết tuần tới hay tháng sau tòa Giám Mục sẽ có những biện pháp gì mới lạ để trừng phạt HĐNVCTTĐ. Đàng khác bề trên cố tình kéo dài công cuộc hòa giải những bất đồng giữa Tòa Giám Mục và giáo dân. Không biết Đức Cha có rõ những biến cố khủng khiếp vừa qua ảnh hưởng như thế nào đến với Giáo-hội Công-giáo La Mã không? Hay Ngài bị bao vây bởi những nịnh thần, luồn cúi hoặc Ngài giả điếc làm ngơ! Tòa Giám Mục đã thấy sức mạnh phi thường của Đức Tin phát xuất từ những con tim của đại đa số giáo dân, chứ không phải chỉ có 200 người như Ngài đã nghe báo cáo một cách sai lạc và xảo quyệt. Khôi hài và trơ trẽn quá chừng mực vì cho đến nay mà tờ Thông Tin của phe Tòa Giám Mục vẫn còn lải nhải

luận điệu cũ rích là: phía giáo dân chỉ có vài trăm người thôi. Thật là quỷ quyệt và gian trá! Cho đến khi nào mới là giờ tốt để Đức Giám Mục văn hồi trật tự và đem hòa bình lại cho Họ Đạo San Jose? Hay là Ngài tiếp tục hát: “đường ta ta cứ đi”. Mạnh Tử có câu:

Lấy sức mạnh để bắt người phục mình, thì chẳng phải là người có lòng phục, mà chỉ vì sức không đủ chống lại mình.

Lấy đức phục người, thì lòng người vui vẻ, mà thành thật phục mình.

Đức Giám Mục đã đang dùng quyền lực để trừng trị Họ Đạo NVCTTĐ chỉ vì họ khát mong có một mái nhà thờ để làm Vinh Danh Thiên Chúa bằng chính tiếng mẹ đẻ của mình, bằng những phong tục tập quán của ông cha để lại, cùng để bảo tồn, phát triển và nuôi dưỡng di sản tinh thần của Tổ Tiên trước những xa hoa, phù phiếm sẽ dần làm quên đi nguồn gốc phong phú. Vì 2 thỉnh nguyện đó mà tòa giám mục đang tâm hành hạ giáo dân một cách bất công: Đuổi cha Tịnh đi. Bắt 2 cha phó đời Họ Đạo. Khóa cửa nhà tạm và cấm không cho cha nào đến làm lễ. Còn rút phép thông công của hai vị đại diện là: Ô. Trần Công Thiện và Ô. Trần An Bài. Tòa Giám Mục còn có ý định chiếm đoạt ngôi nhà nguyện bé nhỏ nếu đem so sánh với những ngôi nhà thờ rộng lớn, kiến trúc tân kỳ, hay những trường sở và cao ốc kiên cố của giáo dân địa phương thì ngôi nhà thờ nhỏ bé kia có đáng là bao nhiêu?! Chỉ làm buồn lòng giáo dân còn gì đâu là tình cha con?

Làm người không có một ai hoàn toàn. Nhưng nếu mà cha Tịnh bị chuyển đi theo lệnh thông thường của Giáo Hội thì chả có gì đáng nói? Đã có những thư nặc danh rải rác khắp nơi để bịa đặt, gièm pha và phỉ báng... Rồi đến những buổi họp của nhóm cha Dương bẩm trình, nịnh nọt với Đức Cha này nọ... và yêu cầu cha Tịnh nên từ chức.



Nhóm cha Dương phản bội cha Tịnh thật là bất nhân và bất nghĩa. Vu oan cho cha Tịnh và ông Thiện là: hướng dẫn giáo dân một cách sai lạc! Cha Tịnh đã phải ra đi một cách buồn tủi. Trước sự xót thương, sầu khổ của đoàn giáo dân mà cha con đã từng chia sẻ cay đắng và ngọt bùi. Đức cha đối xử bất công với người anh em cũng đã từng hy sinh và xa tránh thế tục như Đức Cha. Ngài đã tỏ ra gay gắt với cha Tịnh bằng lời nói và hành động.

Thánh Bonaventura đã nói:

— *Ta phải có một tâm hồn trẻ thơ đối với Đấng Tạo Hóa, một tấm lòng huynh đệ đối với kẻ khác, một tấm lòng quan tòa đối với bản thân.*

Đức Cha muốn giáo dân phải gia nhập giáo xứ Mỹ. Sẽ phải dùng tiếng Mỹ để thờ phượng Chúa và chịu các phép rồi sẽ dần dần trở thành người mất gốc. Đó là chính sách đồng hóa ác độc vô cùng tận! Tất cả mọi sinh vật Chúa tạo dựng đều là những kỳ công tuyệt tác. Những ngày nắng ấm, một bầu trời xanh thẳm và ánh sáng trong vắt. Có những đêm rằm ánh trăng rọi thủng qua màn đêm đen dày đặc tạo thành một khoảng sáng rộng thật huyền diệu. Lạ lùng và kỳ diệu hơn nữa là sự Chúa dựng nên loài người. Mỗi dân tộc có một màu da, tiếng nói, phong tục, tập quán khác nhau. Những sắc thái và đặc tính riêng biệt đó thật là vô cùng tuyệt diệu. Đã có nhiều nhà văn thi sĩ không tiếc lời ca ngợi: Hiệp Chúng Quốc là nơi qui tụ hầu hết các nền văn hóa làm nên một vườn hoa có muôn màu sắc thắm. Không biết có phải vì như thế mà tác giả Aimée Planelkorecka đã thốt lên:

Đời đáng sống thật, vì không có một sinh vật nào trên trái đất này muốn chết cả.



Hôm cha Tổng Quản Sullivan đối chất với ông Trần An Bài trên đài truyền hình có một câu hỏi ông Bài về giáo dân ở Orange County đông đảo nhất, thế mà chưa có một nhà thờ riêng? Theo tôi cộng đoàn ở Orange County đã không có cái may mắn của CĐCG San Jose. Vào một ngày đẹp trời, ánh nắng chói chang, và bầu trời trong sáng của mùa đông năm 1979 tại San Francisco, Đức Tổng Giám Mục John R. Quinn tuyên bố cho thành lập giáo xứ ở San Jose qua lá thư gửi cho ông cụ Cẩn, cựu CTHĐHĐVN. Dĩ nhiên còn nhiều yếu tố khác nữa? Không thể đem cộng đồng nọ mà so sánh với cộng đồng kia chỉ vì ghen ghét, nịnh hót và viện lý rằng: cùng ở một tiểu bang, đông giáo dân hơn mà chưa có được một nhà thờ riêng thì các anh ở San Jose đừng có mà mong? Ở Sacramento nơi Cha Vi đang được tiến hành để xây cất một nhà thờ. Dân số còn ít hơn San Jose. Và lại đã có 15 nhà thờ Việt Nam được thành lập trên khắp nước Mỹ. Cho nên 2 thỉnh nguyện của CĐCG San Jose rất hợp tình hợp lý. Theo phép công bằng thì Cha Dương không được quyền và xứng đáng làm cha Xứ của Họ Đạo vì cha đã có một quá khứ rất thâm độc và tham tàn! Đức độ và khả năng tối thiểu của một con người thì cha Dương là con số không. Trong dĩ vãng nhóm của Cha Dương chỉ có khả năng sản xuất thư rơi để vu khống, phản bội cha Tịnh chỉ vì ghen tị, rồi nịnh bợ và hỗ trợ chính sách đồng hóa của Đức Cha để mong được làm Chính Xứ.

Chúa đã nói:

"Ai trung tín trong việc nhỏ, mới trung tín được trong việc lớn".

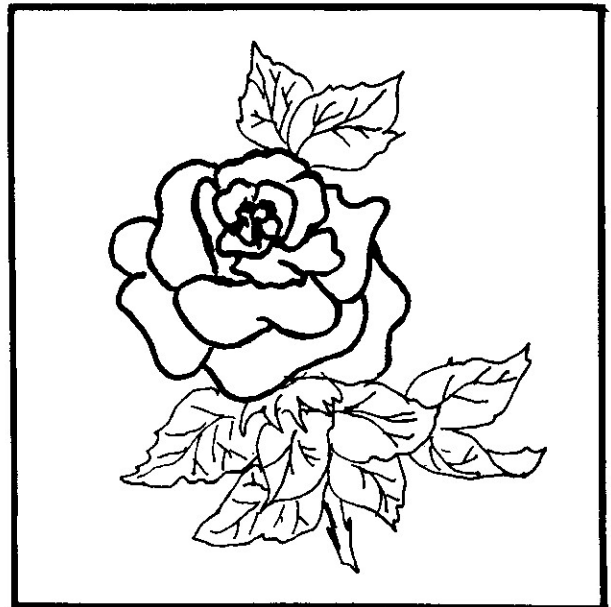
Thật là phấn khởi muôn vàn khi được đọc Chính Nghĩa. Đa số giáo dân tỵ nạn ở trên khắp năm châu đang hướng về Họ đạo NVCTTĐ ở San Jose. Trong cuộc tranh đấu cho Công Lý và Hòa Bình chứ không phải đòi cơm ăn áo mặc. Ở trong Chính Nghĩa tôi học hỏi được rất nhiều điều quý hóa... Còn tìm thấy tình huynh đệ và tình bằng hữu của con cháu Lạc Hồng. Đôi khi phải phì cười một cách sung sướng như có liều thuốc bổ mặc dù chỉ trong giây phút cho một tâm hồn sầu khổ và một thân xác tàn tạ. Những bài của ông Hồ Sinh Giang Tử và của nhóm "Voiceless voice" thật rõ ràng và sâu sắc. Chắc chắn các đấng bề trên và một số người khắp nơi phải khiếp sợ và lo lắng vì báo Chính Nghĩa. Bởi vì chính sách gian xảo, mạ lỵ, xuyên tạc đang được phơi bày trước công luận. Chúng ta

muôn người như một hãy cố gắng giải quyết mọi khó khăn, bỏ qua những bất đồng để dồn hết sức lực tài năng để duy trì sự đoàn kết và báo Chính Nghĩa. Vì thiên hạ sẽ tìm mọi cách gây xáo trộn, nghi ngờ để chia rẽ chúng ta.

Có một số ít các linh mục, tu sĩ và giáo dân Việt Nam và Mỹ trên toàn quốc hỗ trợ tòa Giám Mục và nhóm cha Dương để đưa CĐCG San Jose lâm vào cảnh xâu xé lẫn nhau. Quý vị cảm thấy thế nào khi nghe tin, hoặc nhìn thấy một đoàn cảnh sát hung dữ dùng gậy gộc, và chó dữ để đàn áp giáo dân? Còn dữ tợn và khiếp đảm hơn xảy ra cho người anh em ở một tỉnh rất gần đây: Sau khi bị bắt bớ, đánh đập, xiềng xích bọn chúng nói chuyện, cười đùa, chế giễu, nhạo báng tưởng như họ đã đắc thắng một tâm hồn trong cái thân xác “cô thể” rã rời, vì những năm tháng sâu muộn. Bọn họ cười long cá óc, không thể bịt tai được vì hai tay bị bẻ ra sau lưng. Tức trào máu họng! Những tiếng cười man rợ, kinh hồn và ghê rợn như tiếng rú của loài ma quái hòa theo tiếng rú của cơn gió mạnh thổi ở nghĩa trang vắng lạnh giá của 1 đêm cuối đông thật rùng rợn và kinh hoàng! Quý vị đại diện Thiên Chúa Việt Nam và Mỹ hy vọng sẽ dùng lời Chúa hay xã hội văn minh vật chất dư thừa để mong có thể tẩy xóa chuyện cũ? Giáo Hội không bao giờ chủ trương: tạo nên những cảnh khó khăn để xỉ nhục, và chia rẽ, tước đoạt việc làm để con người trở nên nghèo đói và túng quẫn... Rồi trưng bày sự xa hoa, sang trọng thế gian để nhử thèm và quyến dụ nếu không có kết quả thì mới khen tặng. Nếu lại không xong thì dùng Kinh “Lạy Cha...” để chạy tội. Và khoe phải như những anh hùng và liệt nữ kia thì đời mới có ý nghĩa, có con cái mới là hạnh phúc? Quý vị hãy tự noi gương. Đừng dựa vào quyền thế và sức lực để quảng cáo và kéo dài sự đau khổ... Trời đất ơi!!! Không có quyền tối thiểu để làm con người nói chi đến... Người trung bình chỉ cần đọc 3 hay 4 quyển Chính Nghĩa là rõ nguyên nhân. Quý vị có thể vì tin theo, hoặc là bị mua chuộc hay nịnh hót thì rõ ràng là ngây thơ và dại dột! Có các linh mục ở tại San Jose đã không hỗ trợ Tòa Giám Mục và nhóm cha Dương đã có ai làm gì được các Ngài ấy chưa? Huống chi quý vị ở rải rác xa xôi. Quý vị tàn bạo, gian tham, gian thần, gian nịnh không xứng đáng là môn đệ Thầy chí Thánh vì Chúa đã phán truyền:

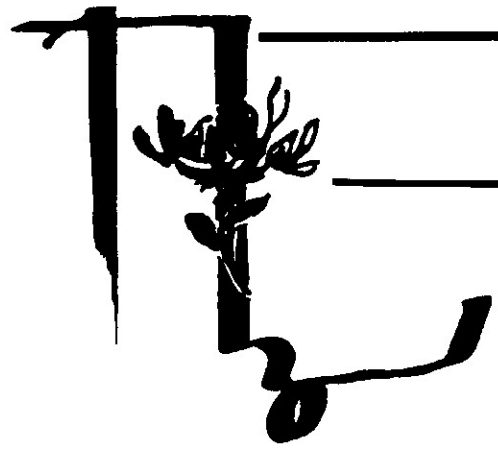
“TA LÀ SỰ THẬT”

Người đời thường nghĩ ta phải vâng lời bề trên, đại diện Thiên Chúa hoàn toàn. Tôi không thể vâng lời, hy sinh một cách mù quáng được! Cho nên những khó khăn phiền muộn và chán chường dài lê thê đâm ra căm hờn, oán hận và phẫn uất. Nếu mà tôi bị một chứng bệnh nguy hiểm như: ung thư, bệnh tim... thì phải chịu khó là dĩ nhiên. Những sự việc xảy ra bất ngờ, không chuẩn bị kịp với một thân xác suy nhược bởi những tháng năm dài nhiều đau khổ. Thật khủng khiếp làm tôi xúc động quá độ! Chân tay run rẩy, mắt đâm ra mờ hẳn đi và toàn thân mệt như tử. Bình thường tôi chỉ cần ăn một chút gì, hay là nằm nghỉ ngủ vài ba giờ là cảm thấy đi lại hay ngồi tạm được. Cho dù làm thế nào tôi cũng không thể lấy lại được một tí sức khỏe nào. Đến cả việc giơ tay lên làm dấu... Không làm được. Người khó chịu một cách ghê sợ. Ở nhà đôi khi cũng choáng váng dễ sợ nhưng chỉ trong ít giây rồi thôi. Như một tia chớp mờ kéo chậm qua mắt, đầu tôi cúi nghiêng xuống đất như sắp ngã, rồi sau đó trở lại bình thường tôi lắc đầu run khiếp! Tối ở đó có thắp đèn sáng. Trần trọc đến đêm thì tôi đi ra nhà vệ sinh. Vừa bước xuống giường bị ngã quật xuống đất. Độ vài phút sau tôi cố vịn lấy thành giường để đứng lên, lần bước vừa vào đến khỏi cửa thì lại ngã nằm soài! Lần này mệt thiếp đi luôn... đến lúc tỉnh dậy thì nhận ra mình nằm sấp trên thảm nhà vệ sinh. Ướt đầm một bên mặt, đầu và vai áo vì nước ở gần đó bị rỉ ra. Tôi hoảng hốt lấy ít giấy thấm bớt nước ở đầu, mặt và vai áo rồi trở ra. Gần đến giường thì lại ngã một cái nữa, lần này tôi nghe rõ tiếng bịch



thật mạnh. Sợ giường bên cạnh họ nhìn thấy, tôi nhẹ đi lần về giường. Đòi cay nghiệt quá! Thân yếu ớt thế này mà mất ngủ một đêm là nguy lắm! Khó chịu lạ thường chưa từng bao giờ khiếp vía, kinh sợ đến thế. Run rẩy bên bờ vực thẳm của tử thần! Tôi cố nén những cơn phẫn uất xuống chỉ vì tôi không muốn ra đi trên cái giường trắng tinh đó. Tôi chỉ cầu mong được trở về kịp nơi cái giường rách cũ, hôi hám của mình. Những tia nắng yếu ớt le lói xuyên qua rèm cửa làm tôi ngời nhòm người dậy. Đi được vài bước thì lại bị ngã quy đầu gối chống xuống đất... Không biết mấy giờ thì ăn sáng và ở đâu? Tôi đi đại hướng về phía tay phải, đi qua phòng trực thì thấy nhà ăn ngay. Họ cho biết còn 5 phút nữa mới đến giờ ăn. Còn tận 5 phút nữa làm sao tôi chịu được! Ngồi xuống gạch thì họ sẽ hỏi có cần giúp đỡ không! May quá phòng xem truyền hình còn chỗ tôi vào ngồi tạm. Yếu đuối đến độ mà tôi phải bước thật chậm chạp cho khỏi ngã trước mắt người ta. Khi về phòng tôi nhận ra có một cái nút bấm để cứu cấp ngang tầm tay. Nhìn nút bấm mà giần run, cảm tức, khinh bỉ và nghĩ thầm: nếu đêm qua có phải... thì kệ cho xong một kiếp chứ cần gì phải cầu cứu bất cứ ai trên cõi đời này để được tiếp hơi! Vì không thể ép buộc tôi uống... nên họ đã... tôi bắt mẫn vì bắt lặc. Theo luật tiểu bang họ không có quyền bắt buộc tôi vậy. Than ôi! họ còn phá luật cả trăm lần để hành hạ tôi. Vài ngày sau tôi được về, lần trước thì được về sớm hơn. Mỗi khi nghĩ lại những tháng năm đã qua toàn thân tôi run sợ vì kinh hãi. Tức nghẹn cả cổ, máu trong mình chuyển động thật mạnh, mặt nóng bừng, đôi mắt đau đớn cách lạ lùng ghê gớm, tưởng chừng như máu đang ứa ra ở mắt. Đòi vẫn tiếp tục trôi! Sẽ còn có những gì sẽ xảy ra... Thật kinh hoàng và khiếp sợ tôi không dám nghĩ nữa! chỉ có loài người làm khổ con người.

ĐỒ KHẮC GHI.



Con đường

chính nghĩa

*Noi gương Chân Phước sáng ngời!
Đứng lên bảo vệ Đạo Trời bình an.
Là người Công giáo Việt Nam
Đức tin sắt đá thép gang vững vàng,
Đập tan cuồng vọng leo thang,
Phá tan chiến lược hung tàn dối gian.
Đường đi gai góc gian nan,
Vững tâm vững chí vượt ngàn hiểm nguy!
Thép gang nung nấu kiên trì,
Lòng ta mạnh mẽ như vì núi cao!
Một trời sao sáng đầy sao,
Một vùng biển biếc sóng trào dấy lên!
Đẩy lui tảng đá bạo quyền,
Hiên ngang nhịp sóng miên triền bước chân!
Đẩy lui xảo thuật buôn dân,
Đẩy lui chính sách tam phân hóa đồng!
Đánh tan hội nhập bất công,
Đánh tan chia rẽ cộng đồng từ đây.
Ngại chi khó nhọc từng ngày,
Đồng lòng cương quyết dựng xây cộng đoàn!
Trên đường tranh đấu hiên ngang,
Quyết nêu gương sáng Tiên Nhân Anh Hùng!
Đập tan quyền lực tàn hung,
Nêu cao khí thế hào hùng Việt Nam
Con đường chính nghĩa thênh thang,
Ta đi bảo vệ bình an Đạo Trời.*

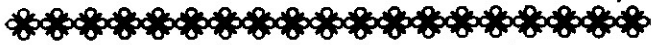
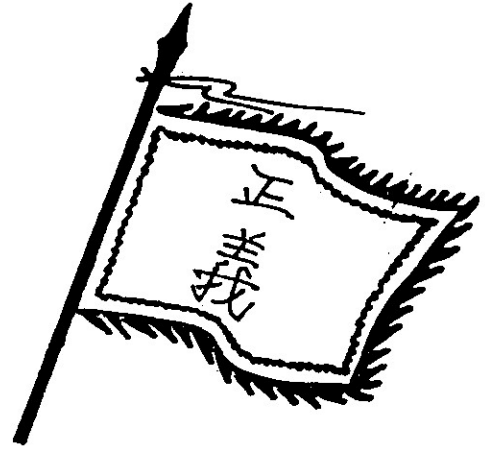
THIỆN HẢI

THỜI KỲ VONG QUỐC

(Trích trong Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU của Tôn Thất Thiệt)

LTS: Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU do sử gia Tôn Thất Thiệt biên soạn và được nhà xuất bản Gió Độc ấn hành năm 3050. Đây là câu chuyện dã sử viết về một vương quốc xa xưa vào cuối thế kỷ thứ 20. Mọi chi tiết trong câu chuyện đều hoàn toàn có tính cách tưởng tượng. Tất cả mọi sự trùng hợp về địa danh, nhân vật và tình tiết đều không nằm trong ý muốn của tác giả.

(Tiếp theo kỳ trước)



THỜI KỲ THƯƠNG THUYẾT: QUYẾT ĐỊNH TÁO BẠO.

Trời vào cuối thu, thời tiết bắt đầu thay đổi. Những ngày nắng oi bức của mùa hạ qua đi nhường chỗ cho những đêm dài tưởng như vô tận. Gió lạnh từ phương Bắc kéo về càng làm cho tâm hồn người xa xứ chùng xuống. Những người Hoài Quốc lưu lạc trên vương quốc Hồ Sinh cảm thấy bản khoán lo lắng cho tương lai mập mờ. Doanh Tuấn Giáo sau 4 tháng sôi sục lửa đấu tranh cũng bắt đầu chuyển hướng. Những diễn biến của tình hình buộc họ phải nghĩ đến kế hoạch “Trường kỳ kháng chiến”.

Vào một đêm của tháng 11 năm Bình Dân 1986, ngoài trời gió lạnh rít lên từng cơn, xoáy buốt da thịt. Trên trời không một ánh sao, vạn vật như say sưa chìm đắm trong giấc ngủ. Trong một gian phòng nhỏ hẹp cạnh gian đại sảnh của Doanh Tuấn Giáo, có một nhóm người đang ngồi quây quần chung quanh một chiếc bàn nhỏ. Họ là những thủ lĩnh của Bang Phòng Thủ Chân Lý và Thái Bình. gương mặt của họ thật nghiêm trọng chứng tỏ những điều đang bàn bạc thật quan hệ. Tình hình tại Doanh Tuấn Giáo vào tuần lễ ấy cho thấy cuộc chiến đấu của Bang Phòng Thủ Chân Lý và Thái Bình hầu như đi đến chỗ bế tắc vì thái độ ngoan cố của triều đình. Thêm vào đó, Hoàng Đế Thạch Đổ Ma cố tình mượn tay công luận Hồ Sinh để bẻ gãy

cao trào chống đối của những người Hoài Quốc trong lãnh thổ của ông. Biết rằng không thể đứng mãi trong thế thủ, Doanh Tuấn Giáo quyết định đổi chiến thuật, bước sang kế hoạch “Trường kỳ kháng chiến” và khai hỏa kế hoạch trên bằng một chiêu thức ngoạn mục lấy tên là “Kinh Kha Sang Tần”. Các thủ lĩnh của Bang Phòng Thủ Chân Lý và Thái Bình đã nghiên cứu tình hình một cách tỉ mỉ, xem xét, bố trí và cất đặt những công tác cần thiết trước khi cho thi hành kế hoạch. Dưới ánh sáng leo lét của ngọn bạch lạp độc nhất trong phòng, cuộc họp đêm hôm ấy kéo dài đến khuya. Tất cả đều được bảo mật, ngay cả đến dân chúng vẫn thường ra vào Doanh Tuấn Giáo cũng không một ai hay biết. Khi tiếng gà gáy sáng vừa cất lên, cuộc họp cũng vừa kết thúc. Ánh sáng của ngọn bạch lạp tắt phụt, những bóng đen âm thầm rời khỏi gian phòng họp và kể từ lúc ấy, kế hoạch “Kinh Kha Sang Tần” bắt đầu.

THỜI KỲ THƯƠNG THUYẾT: KINH KHA CỦA DOANH TUẤN GIÁO.

Hai đêm sau, khi người dân cuối cùng rời khỏi Doanh Tuấn Giáo sau buổi Tiểu Diên Hồng Hội ngọt ngào vì những biến chuyển bất lợi trong tuần, đoàn người ngựa của các nhóm nghĩa quân Chân Lý Thái Bình bắt đầu xuất hiện và tiến vào Doanh phủ. Trên những con chiến mã cao lớn đen tuyền, tất cả nghĩa quân đều mặc võ phục dạ hành bó chèn màu đen. Khuôn mặt của họ được che kín chỉ chừa lại hai mắt. Tất cả tập trung thành đội hình ở giữa

sân tiền đường. Một người dáng dấp cao lớn như một thủ lĩnh trao cho một nghĩa quân một mảnh giấy nhỏ chỉ vắn vắn có ba chữ “Âi Phi Trảng”. Sau khi ra thủ hiệu báo cáo mọi việc đã xong, đoàn người ngựa âm thầm tiến ra khỏi cổng. Không một tiếng vó ngựa khua động vì tất cả chân chiến mã đã được bọc kỹ bằng những lớp vải dày. Họ chia thành nhiều nhóm nhỏ và đi nhiều hướng khác nhau để tránh theo dõi. Trời tối đen như mực, nhà dân trong các Trấn đều đã cửa đóng then cài. Đoàn người ngựa biến mất sau những lùm cây rậm rạp.

Sau đó không lâu, tại Ai Phi Trảng, các nhóm nghĩa quân của Chân Lý Thái Bình lại tái tập họp. Đây là giây phút hồi hộp nhất vì việc bốc thăm tuyển chọn những “Kinh Kha” sẽ xảy ra trong chốc lát. Tất cả mọi người đều nấp những tấm lệnh bài cá nhân của họ cho người thủ lĩnh có vóc dáng cao lớn. Ông này bỏ tất cả vào trong một chiếc túi vải màu đen và trộn lẫn. Ông từ từ rút ra từng tấm lệnh bài để chọn đủ số người. Những người được chọn vội vàng xuống ngựa và tập trung vào một góc. Cuộc bốc thăm diễn ra chớp nhoáng. Những người không được chọn phụ giúp những “Kinh Kha” chất hàng chục túi hành lý nặng nề lên Thần điêu Bồ Inh Thất Nhị Thất. Sau đó là những cái vẫy tay tạm biệt và đoàn dũng sĩ yên vị trên lưng con thiết điểu. Con chim khổng lồ vỗ cánh vài cái thật mạnh, gió bụi tung lên cao, nó hét lên một tiếng thật to như xé rách màng nhĩ và phóng lên trời cao mất hút trong bóng đêm. Thần điêu Bồ Inh Thất Nhị Thất lăm lăm bay suốt đêm và khi những tia nắng ban mai bắt đầu xuất hiện trên nền trời mờ sáng, nó lao nhanh xuống một bãi đất trống. Xa xa qua làn sương mỏng, những “Kinh Kha” của Doanh Tuấn Giáo đọc thấy ba chữ đại tự “Hoa Thạch Đông” hiện ra mờ mờ trên chiến cổng lớn. Họ biết họ đang có mặt tại thủ phủ của Đế Quốc Tạt Chủng.

THỜI KỲ THƯƠNG THUYẾT: ĐẠI HỘI CÁC HOÀNG ĐẾ THIÊN GIÁO.

Tổ chức hành chánh của Thiên Giáo lấy “Vương Quốc” làm đơn vị căn bản. Tất cả đều đặt dưới quyền cai trị của Đại Đế Giang Phong Đệ II tại Đế đô La Thành. Tuy nhiên các Hoàng Đế Thiên Giáo tùy theo địa dư và ngôn ngữ của Vương quốc mình lại liên kết với nhau thành những Liên Quốc, chẳng hạn như Tạt Chủng, và hàng năm mở những đại hội quan trọng để tham khảo, trao đổi và ấn định

chính sách chung cho các vương quốc trực thuộc. Năm Bính Dần 1986, các Hoàng Đế thuộc Liên Quốc Tạt Chủng chọn thủ phủ Hoa Thạch Đông nằm cách Hồ Sinh hơn hai ngàn dặm để làm nơi hội họp. Có tất cả hơn 350 Hoàng đế và Phó Vương từ khắp nơi thuộc Liên Quốc Tạt Chủng về phó hội. Đại hội được khai mạc tại Hiếu Tân Đại Tửu Lầu nằm trên Thập Lục Đàng ở trung tâm thủ phủ Hoa Thạch Đông, một khu thị tứ rất sầm uất. Tất cả dân



chúng của Liên Quốc Tạt Chủng đã theo dõi những tin tức liên quan đến cuộc đại hội thường niên năm ấy. Tất cả các Truyền Ảnh Trạm và Công Báo ở khắp nơi tề tựu về đông đảo để tường thuật những chi tiết và diễn biến của cuộc đại hội. Những “Kinh Kha” của Doanh Tuấn Giáo đã không bỏ lỡ cơ hội ngàn năm một thuở, cố gắng xâm nhập vào Hiếu Tân Đại Tửu Lầu, lợi dụng phiên đại hội có một không hai này để vạch rõ cho công luận và tất cả những nhà lãnh đạo Thiên Giáo chính sách cai trị khắc nghiệt và thất nhân tâm của Hoàng Đế Thạch Đồ Ma của Vương Quốc Hồ Sinh. Ngày mồng 8 và mồng 9 tháng 11 năm Bính Dần 1986, nương lúc Hiếu Tân Đại Tửu Lầu đang từng bừng đón rước các Hoàng Đế và Phó Vương về phó hội, những

“Kinh Kha” của Doanh Tuấn Giáo đã lén lút đột nhập vào Đại Tửu Lầu không một ai hay biết. Họ còn tìm cách mua chuộc bọn tiểu nhị của Đại Tửu Lầu để chiếm giữ những phòng trọ cạnh các gian đại sảnh lớn dùng để họp. Suốt ngày mồng 9 tháng 11 năm Bính Dần, các nghĩa quân đã âm thầm tránh mặt, tử thủ trong các phòng trọ, và chuẩn bị mọi công tác cho ngày khai hội vào hôm sau.

THỜI KỲ THƯƠNG THUYẾT: KINH KHA LÂM LỊCH SỬ.

Sáng sớm ngày mồng 10 tháng 11 năm Bính Dần 1986, không khí trong gian đại sảnh của Hiếu Tân Tửu Lầu thật tấp nập. Các Hoàng đế và Phó vương của Thiên Giáo trong những bộ nhung phục võ quan đi đi lại lại, cười cười nói nói. Thấp thoáng bóng dáng của Quan Khâm sai Phụng Lễ Nghi trong đám đông. Những người làm việc cho các Truyền Ảnh Trạm và Công Báo lảng xảng với những dụng cụ công kênh. Lúc bấy giờ, các “Kinh Kha” của Doanh Tuấn Giáo cũng nai nịt gọn gàng trà trộn trong đám đông. Họ đảo mắt nhìn khắp gian đại sảnh để tìm kiếm chỗ ngồi của vị Hoàng đế Hồ Sinh. Cuối cùng họ cũng tìm thấy. Lập tức họ ra hiệu cho những người trong nhóm và theo dõi từng cử động của ông.



Buổi đại hội bắt đầu bằng nghi lễ tế tự long trọng, sau đó là phần mặc niệm các Hoàng đế và Phó vương đã qua đời trong năm Bính Dần. Sau đó là phần giới thiệu tất cả những vị lãnh đạo Thiên Giáo về phó hội trong dịp ấy. Phần nghi lễ khai mạc kéo dài đến gần giờ Ngọ thì tạm ngưng để mọi người ra ngoài nghỉ. Nhận thấy cơ hội đã đến, các nghĩa quân của Chân Lý Thái Bình lập tức bố trí những nơi quan yếu trong đại sảnh và bắt đầu hành động.

Giáo học Thiên Trang bằng một thủ pháp nhanh nhẹn chưa từng có, ông tung mình nhảy sát lại người của Hoàng đế Thạch Đồ Ma và vòng tay thi lễ theo bài quyền “Thần Tử Bái Long Nhan”. Sau đó Thiên Trang rút xoạt thanh kiếm Chân Lý Thái Bình nắm chặt trong tay. Trong một phút bàng hoàng, vị Hoàng đế Hồ Sinh đứng chết lặng. Ký ức của ông làm việc một cách dữ dội. Ông nhớ lại khuôn mặt quen thuộc của người kiếm khách Hoài Quốc đang đứng trước mặt. Đây là một trong số những người đã làm ông mất ăn mất ngủ trong bốn tháng nay. Và cũng chính ông đã ra chiếu chỉ “Tuyệt Thông Án” cho người thần dân chống đối này. Thế mà hôm nay kẻ đó lại có mặt tại đây, một nơi xa xăm cách vương quốc của ông hơn hai ngàn dặm. Linh tính của ông báo trước có chuyện chẳng lành. Ông vội phóng tầm mắt nhìn qua đám người lơ nhố trước mặt. Ông bắt gặp một vài khuôn mặt quen thuộc khác đã từng xuất hiện trên các Truyền Ảnh Trạm ở Hồ Sinh và nhất là trong buổi Lễ Trao Gươm cho Tổng Trấn Lộ Dung. Họ đến đây với mục đích gì? Hoàng đế Thạch Đồ Ma lúc bấy giờ đầu óc quay cuồng dữ dội. Ông vừa giận, vừa tức, vừa lo, vừa sợ...

Giáo học Thiên Trang ngấm sắc diện biến đổi nhanh chóng trên khuôn mặt của Hoàng đế Thạch Đồ Ma và biết chắc kẻ đối diện đang mất tinh thần, ông xoay tít thanh gươm Chân Lý Thái Bình trên tay trong thế “Thương Nghị Kiếm”, yêu cầu vị Hoàng đế của Hồ Sinh thỏa mãn những thỉnh nguyện của Doanh Tuấn Giáo. Thanh kiếm trên tay của Giáo học Thiên Trang đang từ uyển chuyển vội biến thế trở nên vũ bão lạ thường trong thế “Đoạt Hồn Kiếm”. Cũng lúc ấy, Thiên Trang thò tay vào ngực rút vội tờ hịch còn thơm mùi mực trên có năm chữ lớn “Giáo Quyền Hay Nhân Quyền”. Hoàng đế Thạch Đồ Ma với sự suy đoán nhanh chóng, biết

những người của Doanh Tuấn Giáo đang chuyển hướng cuộc chống đối của họ sang một vấn đề phức tạp: đó là nhân quyền. Điều này sẽ bất lợi hoàn toàn cho ông nếu những tờ hịch kia lọt vào tay của những nhà lãnh đạo Thiên Giáo trong cuộc đại hội. Ông còn bắt gặp hình ảnh nổi bật trên tờ hịch: đoàn quân Cảnh Bị và khuyến ngao mà ông đã dùng để ngăn chặn những người Hoài Quốc chống đối trong buổi Lễ Trao Gươm cho Lộ Dung. Hoàng đế Thạch Đỗ Ma rút vôi thanh kiếm đang đeo ở lưng, múa ngay bài kiếm gia truyền của giòng họ Thạch là “Thệ Hứa Kiếm”, yêu cầu Giáo Học Thiên Trang viết vào sổ những gì ông muốn tâu trình và hứa sẽ cứu xét. Giáo Học Thiên Trang thấy đường kiếm quen thuộc của vị Hoàng đế Hồ Sinh, biết khó lòng thành công bằng đường lối ngoại giao, ông chán nản thu kiếm lại rồi biến mất vào đám đông.

Hoàng đế Thạch Đỗ Ma còn đang bàng hoàng vì những biến chuyển dồn dập vừa xảy ra, một mảnh giấy nhỏ chợt bay là đà xuống trước mặt ông. Nhặt vôi mảnh giấy, ông đọc thấy những hàng chữ quen thuộc yêu cầu Hoàng đế giải quyết gấp hai nguyện vọng của Doanh Tuấn Giáo, đồng thời Bang Phòng Thủ Chân Lý và Thái Bình quyết định phổ biến tờ hịch “Giáo Quyền Hay Nhân Quyền” mà Giáo Học Thiên Trang hé mở cho ông xem thấy khi nãy đến tất cả mọi người có mặt trong cuộc đại hội. Hoàng đế Thạch Đỗ Ma vừa lúng túng, vừa lo sợ. Ông nghĩ thời giờ đã quá trễ để làm những gì có thể ngăn chặn việc phổ biến hịch. Ông vội lẫn vào đám đông và rảo bước nhanh về phòng trọ.

Tục truyền rằng đêm hôm ấy, Hoàng đế Thạch Đỗ Ma tức tốc dùng thuật điện đàm viễn liên về Hồ Sinh chất vấn Tể Tướng Xú Uế Vân về sự có mặt đột ngột của những người chống đối tại thủ phủ Hoa Thạch Đông. Tể tướng Xú Uế Vân nghe tiếng

nói giận dữ của Hoàng đế Thạch Đỗ Ma thì bủn rủn tay chân, hồn phi phách tán. Sau đó Tể Tướng Xú Uế Vân tức tốc cho quân sang tư dinh của Lộ Dung để hỏi cho ra lẽ. Lộ Dung cũng thất sắc, bàng hoàng như từ trời rơi xuống, tức giận vì bọn thám báo của ông vẫn ăn no ngủ kỹ, không hề hay biết gì về những hoạt động của nhóm Chân Lý Thái Bình. Mấy tuần lễ này ông lại còn nghe được nguồn tin bọn thủ hạ của ông cố gắng thành lập rất nhiều Bang, Hội, nói là để ủng hộ chính sách của nhà vua, nhưng thực ra chúng đang tạo thế lực và giành giật quyền hành lẫn nhau, chuẩn bị cho ngày ông về trấn nhậm Doanh Tuấn Giáo. Một số bộ hạ thân tín của ông đã chống đối những Bang, Hội mới được thành lập vì những tên cầm đầu các Bang, Hội này chỉ là những kẻ vô danh tiểu tốt, một lũ ăn hại. Thảo nào mà nhóm Chân Lý Thái Bình rần rộ đưa người qua thủ phủ Hoa Thạch Đông mà bọn thủ hạ của ông vẫn tỉnh táo không hề hay biết. Hoàng Đế Thạch Đỗ Ma nghe Tể Tướng Xú Uế Vân và Lộ Dung trả lời ám ớ về hoạt động của nhóm Chân Lý và Thái Bình thì tức giận tràn hông, mặt đỏ tía tai, đập bàn rầm rầm, miệng không ngớt quát tháo bọn ăn hại Xú Uế Vân và Lộ Dung...

Sáng hôm sau người ta thấy bọn tiểu nhị của Hiếu Tân Đại Tửu Lầu khệ nệ mang một cái bàn đúc bằng thép nguội vào phòng trọ của Hoàng đế Thạch Đỗ Ma. Chúng lại khênh ra ngoài chiếc bàn cũ đã bị Hoàng đế vỗ đập nát vì cơn tức giận đêm hôm trước. Tất cả các Hoàng đế và Phó vương có mặt trong cuộc đại hội chỉ trả một lệ phí tương đối vừa phải. Chỉ riêng Hoàng đế Thạch Đỗ Ma ngoài khoản lệ phí ăn ở thường lệ còn phải trả thêm một phí khoản đặc biệt cho việc sửa chữa những đồ đạc của Đại Tửu Lầu bị hư hại vì tánh tình nóng nảy của ông.

Còn tiếp

